

Chỉ đạo nội dung:
Đại tá, Thạc sỹ Trần Thị Bích Huệ

Thực hiện:
Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương
Đại úy Trần Mạnh Hà

Lời giới thiệu

Nhằm giúp bạn đọc nắm được nguồn sách mới nhập về Thư viện Quân đội, chúng tôi biên soạn và cấp phát đến các thư viện trong toàn quân “**Thư mục thông báo tài liệu mới**” số 7 - 2015.

Thư mục TBTLM gồm 2 phần:

- Phần I: Thông báo tài liệu mới: giới thiệu sách quốc văn, ngoại văn, luận văn mới nhập về Thư viện Quân đội.

- Phần II: Điểm sách.

Tài liệu trong Thư mục được sắp xếp theo nội dung và ngôn ngữ.

Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng nghiệp và bạn đọc.

Mọi ý kiến xin gửi về:

PHÒNG THÔNG TIN THƯ MỤC MÁY TÍNH

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

83 Lý Nam Đế - Hà Nội

Điện thoại: 043.8230771 - 069.554556

FAX: 043.8235130

Website: <http://Thuvienquandoi.vn>

Email: Thuvienquandoi@Gmail.com

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI số 7/2015 giới thiệu 390 tài liệu, bằng hai ngôn ngữ Việt và Anh, trong đó có 340 tài liệu tiếng Việt và 50 tài liệu tiếng Anh. Nội dung bao gồm nhiều môn ngành tri thức, có thể phân chia theo các nhóm ngành như sau:

- Tổng loại: 3 tài liệu
- Triết học – Tâm lí học : 11 tài liệu
- Chủ nghĩa vô thần – tôn giáo : 5 tài liệu
- Chủ nghĩa Mác - Lênin: 23 tài liệu
- Quân sự: 99 tài liệu
- Các khoa học tổng hợp, khoa học xã hội, chính trị: 143 tài liệu.
- Ngôn ngữ học : 1 tài liệu
- Khoa học tự nhiên, toán học, y tế, kĩ thuật : 13 tài liệu
- Văn hóa, văn học, nghệ thuật, sách thiếu nhi: 50 tài liệu
- Lịch sử, địa lý: 42 tài liệu

PHẦN I: GIỚI THIỆU TÀI LIỆU MỚI

0 – TỔNG LOẠI

001 – Khoa học nói chung

001. Các nền văn hoá thế giới / Đặng Hữu Toàn chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 598tr. ; 19cm

001(09)/M 160109/M 160110/V 14623/V 14624

01 – Thư mục học

002. Thư mục " Đất nước thống nhất" (Sách, báo, tạp chí) / Chủ biên: Bùi Xuân Đức, Trần Thị Bích Huệ. - Tp. Hồ Chí Minh : Thư viện Khoa học tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 668tr. ; 29cm. - (Kỷ niệm 40 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước)

Lưu hành nội bộ

016/V 14559/V 14560

02 – Thư viện học

003. Lịch sử hình thành và phát triển hệ thống thông tin - thư viện đại học Mỹ và định hướng vận dụng một số kinh nghiệm vào thư viện đại học Việt Nam: Luận án tiến sĩ sử học: Lịch sử thế giới cận đại và hiện đại: 62.22.50.05 / *Nguyễn Huy Chương.* - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2005. - 201tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

021(N711)/LAV 7874

1 - TRIẾT HỌC - TÂM LÝ HỌC - LÔGÍC HỌC

004. Chủ nghĩa Marx và triết học ngôn ngữ / V.N. Voloshinov; Ngô Tự Lập dịch. - H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015. - 259tr. ; 20cm

1+40/76043/76044/M 159992/M 159993

1T – Lịch sử triết học và xã hội học

005. Các nữ triết gia trong lịch sử nhân loại. - H. : Hồng Đức, 2015. - 342tr. ; 21cm

1T(092)/76017/76018

006. Kinh dịch: Trọn bộ / *Ngô Tất Tố dịch và chú giải.* - H. : Văn học, 2014. - 893tr. ; 24cm

1T(N414)/V 14546/V 14547/M 160080/M 160081

15 – Tâm lí học

007. 100 ý tưởng huấn luyện tuyệt hay / Peter Shaw; Nguyễn Thị Kim Diệu dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 293tr. ; 21cm

15/M 159955/M 159956

008. 100 ý tưởng tạo ảnh hưởng cá nhân / Peter Shaw; Ng.dịch: Hiếu Trung, Ý Như. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 245tr. ; 21cm

15/M 159953/M 159954

009. 11 lời khuyên dành cho thế hệ trẻ của Bill Gates / Nguyễn Gia Linh. - Tái bản lần thứ 3. - H. : Lao động, 2015. - 206tr. ; 21cm

158/M 160050/M 160051

010. Hiệu ứng lan truyền: Đẻ thông tin đi vạn dặm trong vòng vài giây / Jonah Berger; Lê Ngọc Sơn dịch. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 311tr. ; 21cm

158.9/M 160021/M 160022

011. Học từ thất bại: Những bài học vĩ đại nhất trong cuộc đời đều đến từ thất bại / John C. Maxwell; Minh Thư dịch. - H. : Lao động, 2014. - 264tr. ; 24cm

158/M 160092/M 160093

012. Khát vọng thành công: Khai mở tiềm năng để hạnh phúc và thành đạt / Richard Denny; Ngọc Tuấn dịch. - H. : Khoa học xã hội, 2015. - 247tr. ; 21cm

158+386/M 159946/M 159947

013. Tâm lý học lâm sàng / Dana Castro chủ biên. - H. : Tri thức, 2015. - 348tr. ; 24cm

158.9/M 160114

014. Tâm lý học xuyên văn hoá / Knud S. Larsen; Lê Văn Hảo. - H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015. - 594tr. ; 24cm

15+380/V 14554/V 14555

2 – CHỦ NGHĨA VÔ THẦN. TÔN GIÁO

015. Chu dịch với dự đoán học / Thiệu Vĩ Hoa; Nguyễn Văn Mậu dịch. - H. : Thời đại, 2015. - 843tr. ; 24cm

299/V 14544/V 14545

016. Hồi giáo và nền chính trị Malaixia (1957-2000): Khoá luận tốt nghiệp: Lịch sử thế giới / Lê Hồng Ánh. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2005. - 83tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

295+32(N446)/LAV 7861

017. Những nét văn hóa đạo Phật / Phụng Sơn. - H. : Lao động, 2015. - 422tr. ; 24cm

293/M 160090/M 160091

018. Phong thủy toàn thư / Biên Chấn Hưng; Tạ Ngọc Ái. - H. : Hồng Đức, 2015. - 271tr. ; 27cm

299/V 14631/V 14632

019. Thấp sáng đèn chân lý / Thích Nữ Giác Liên. - Tp. Hồ Chí Minh : Phương đông, 2014. - 220tr. ; 24cm

293/M 160029/M 160030

3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

020. *Bác Hồ với nhân dân các dân tộc Việt Nam* / Vũ Thị Kim Yến biên soạn. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 254tr. ; 21cm

3K5H6/M 159875/M 159876/M 159877

021. *Bác Hồ với Thái Nguyên*: Những sự kiện bằng hình ảnh. - Thái Nguyên : Bảo tàng tỉnh Thái Nguyên, 2013. - 119tr. ; 25cm

Kỷ niệm 50 năm Bác Hồ về thăm Thái Nguyên (01/01/1964 - 01/01/2014)

3K5H6/V 14601/V 14602

022. *Cách ứng xử của Hồ Chí Minh với các nước lớn: lịch sử và bài học (1945-1969)*: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.02.06 / Trần Minh Ngọc. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2013. - 124tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6/LAV 7862

023. *Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác hậu cần quân đội (1945 - 1969)* / Đoàn Quyết Thắng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 187tr. ; 21cm

3K5H6+355(V)6/LC 13159/LC 13160

024. *Công tác tư tưởng trong thời kỳ đổi mới* / Đào Duy Tùng. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 399tr. ; 24cm

3KV4/V 14605

025. *Chuyện thường ngày của Bác Hồ* / Hồng Khanh. - Tái bản, có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 183tr. ; 19cm

3K5H6/76095/76096

026. *Đảng ta là đạo đức, là văn minh* / Nguyễn Bá Dương chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 246tr. ; 21cm

3KV/LC 13155/LC 13156

027. *Đảng với cuộc vận động dư luận quốc tế ủng hộ Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược từ năm 1965 đến năm 1975*: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: 60.22.56 / Trần Thị Ngọc Thuý. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2007. - 189tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3KV1/LAV 7866

028. *Hồ Chí Minh với Hoa Kỳ những năm 1954 - 1969*: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Lịch sử Việt Nam: 60.22.54 / Nguyễn Thị Thanh Huyền. - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2007. - 127tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6+32(V)8/LAV 7872

029. Hồ Chí Minh với việc xây dựng cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất (1946-1960): Luận văn thạc sĩ lịch sử: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: 5.03.16 / Văn Thị Thanh Mai. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2005. - 147tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6+34(V)042.1/LAV 7865

030. Hoàng Văn Thụ: Tiểu sử / Trần Văn Hải chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 268tr. ; 19cm

3KV1(092)/76108

031. Lịch sử truyền thống đảng bộ và nhân dân phường 12 Quận 5 (1975 - 2010) / Nguyễn Thị Vân Hà biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 223tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

3KV1(VT2)/75965/75966/MP 25722/MP 25723/MP 25724

032. Lịch sử Xứ uỷ Nam Bộ và Trung ương Cục Miền Nam (1954 - 1975) / Nguyễn Quý chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 595tr. ; 24cm

Xuất bản lần thứ 2

3KV1.2+9(V)2/V 14567/V 14568

033. Ngăn chặn, phòng ngừa sai phạm về tổ cáo và giải quyết tố cáo trong Đảng / Đỗ Hùng Cường chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 212tr. ; 21cm

3KV3/76102

034. Nguyễn Đức Cảnh - Tiểu sử / Lê Văn Tích chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 287tr. ; 21cm

3KV1(092)/76104

035. Phan Anh - Một niềm tự hào của trí thức Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 531tr. ; 24cm

3KV1(092)+9(V)(092)/V 14607

036. Phan Đăng Lưu - Tiểu sử / Vũ Văn Thuấn chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 434tr. ; 21cm

3KV1(092)/76103

037. Quan điểm Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc thời kỳ 1920-1930: Luận văn thạc sĩ sử học: Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam: 5.03.16 / Phạm Quốc Thành. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2005. - 144tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6/LAV 7879

038. Thẩm bình thơ chữ Hán Hồ Chí Minh / Lê Xuân Đức. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 631tr. ; 24cm

3K5H4/V 14581/V 14582

039. Thông điệp tại đại hội đồng liên hợp quốc, Nhân loại cần một thế giới không có chiến tranh, không có đói nghèo. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 434tr. ; 19cm

3K5+32(V)8/76139/76140/M 160052

040. Thông điệp từ Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam / Vũ Đình Quyền. - Thanh Hoá : Nxb.Thanh Hoá, 2014. - 402tr. ; 27cm

3K5+3KV1(092)/M 160128/M 160129

041. Thực hiện bình đẳng dân tộc ở Tây Nguyên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh / Nguyễn Sỹ Hoà. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 187tr. ; 21cm

3K5H6+32(V)5/LC 13157/LC 13158

042. Tư tưởng của V.I.Lênin về đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội - Giá trị lịch sử và hiện thực / Nguyễn Văn Thanh chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 150tr. ; 21cm

3K2/LC 13161/LC 13162

3 - CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI – CHÍNH TRỊ

30 – Các khoa học xã hội

043. Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài - Những nét văn hoá đặc trưng: Sách chuyên khảo / Vũ Hào Quang. - H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015. - 218tr. ; 21cm

301+38(V)/76041/76042/M 160025/M 160026

044. Thực trạng xu hướng và giải pháp phóng, chống lợi ích nhóm ở nước ta hiện nay: Sách tham khảo. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 358tr. ; 21cm

301(V)/76000

31 – Thống kê. Hoạch toán. Phân tích kinh tế

045. Bộ câu hỏi trắc nghiệm môn Nguyên lý thống kê kinh tế / Phạm Thị Liên, Trần Thị Đào. - H. : Dân trí, 2013. - 162tr. ; 24cm

31/M 160115

046. Chính sách các số lớn: Lịch sử lí tính thống kê / Alain Desrosières; Nguyễn Phước Đơn dịch. - H. : Tri thức, 2015. - 465tr. ; 24cm

31/V 14506/V 14507

047. Giáo trình dân số và phát triển / Nguyễn Thị Kim Thoa chủ biên. - H. : Dân trí, 2013. - 256tr. ; 24cm

312(075)/M 160103/M 160104

048. Niên giám thông tin khoa học xã hội nước ngoài. - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 808tr. ; 24cm

Số 6

31(N)/V 14500/V 14501

32 – Chính trị. Khoa học chính trị

049. Á - Phi - Mỹ Latin trong thế kỷ XXI / Nguyễn Trường. - H. : Tri thức, 2015. - 515tr. ; 24cm

327/V 14532/V 14533

050. Con người là tình hoa của nhau: Bình luận và đối thoại / *Nguyễn Trần Bạt.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 711tr. ; 24cm

32(V)2+V24/V 14569/V 14570/M 160063/M 160064/M 160065

051. Khuyến tài / Phạm Tất Dong. - H. : Dân trí, 2013. - 191tr. ; 21cm

32(V)1/M 160057/M 160058

052. Hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp quốc sau chiến tranh lạnh: Luận án tiến sĩ sử học: Lịch sử cận đại và hiện đại: 5.03.04 / *Nguyễn Hồng Quân.* - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2006. - 203tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

327.51/LAV 7875

053. Một số vấn đề về đảng cầm quyền và đảng đối lập trong đời sống chính trị Hoa Kỳ / Nguyễn Thị Hạnh. - H. : Viện nghiên cứu Châu Mỹ, 2010. - 128tr. ; 29cm

32(N711)/T 23412

054. Nghiên cứu Ấn Độ tại Việt Nam năm 2013 / Ngô Xuân Bình chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 478tr. ; 24cm

32(N461)/M 160116/M 160117/V 14621/V 14622

055. Nhận diện quyền lực - Một chomsky không thể nào thiếu / Peter R. Mitchell, John Schoeffel; Hoàng Văn Vân dịch. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Tri thức, 2015. - 576tr. ; 24cm

32/V 14528/V 14529

056. Những vấn đề chính trị, kinh tế nổi bật của Campuchia giai đoạn 2011 - 2020 và tác động chủ yếu đến Việt Nam / Nguyễn Văn Hà. - H. : Viện nghiên cứu Đông Nam Á, 2010. - 165tr. ; 29cm

32(N442)+33(N442)/T 23411

057. Những vấn đề lý luận và thực tiễn mới đặt ra trong tình hình hiện nay. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 603tr. ; 21cm

T.3

32(V)2/76101

058. Obama và sự trỗi dậy của Trung Quốc: Bên trong chiến lược châu Á của Mỹ: Sách tham khảo / *Jeffrey Bader; Biên dịch: Trọng Minh, Kim Thoa, Minh Thu.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 331tr. ; 21cm

327+32(N711)/76099

059. Quan hệ Thái Lan - Trung Quốc từ 1991-2006: Luận văn tiến sĩ lịch sử: Lịch sử thế giới cận đại và hiện đại: 62.22.50.05 / *Đinh Hữu Thiện.* - H. : Học viện Khoa học xã hội, 2011. - 193tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

327+32(N443)+32(N414)/LAV 7864

060. Quan hệ Việt - Trung từ sau ngày bình thường hoá: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Lịch sử thế giới: 5.08.01 / *Nguyễn Thị Hoa*. - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2002. - 182tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

327+32(V)8/LAV 7870

061. Sự lựa chọn chiến lược của Lào trong chính sách đối với Việt Nam và Trung Quốc: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Bounthan Kousonsanong*. - H. : Học viện Quan hệ quốc tế, 2006. - 103tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

32(N441)/LAV 7863

062. Thế sự và mắt nhìn / Hồ Quang Lợi. - H. : Nxb.Hà Nội, 2015. - 379tr. ; 21cm

327/76037/76038/M 160002/M 160003/M 160004

063. Tình báo điện tử không gian: Sách chuyên khảo / *Phạm Bình*. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 560tr. ; 24cm

327.09+355.726/M 160118/M 160119/M 160120/V 14597/V 14598

064. Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở biển Đông (DOC): Kết quả và triển vọng: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.02.06 / *Lê Việt Phương*. - H. : Học viện Ngoại giao, 2013. - 92tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

327/LAV 7878

065. Asia's cauldron: The South China Sea and the end of a stable Pacific / Robert D. Kaplan. - New York : Random House, 2015. - 225p. ; 21cm

327/A 12956

066. Communism and reform in East Asia / Ed.: David S.G. Goodman. - London : Routledge, 2015. - 158p. ; 24cm

32(N41)/AV 11728

067. Controlling intelligence / Ed. Glenn P. Hastedt. - London : Routledge, 2012. - 190p. ; 23cm

32(N711)/AV 11734

068. Flashpoint in Ukraine: how the US drive for hegemony risks world war III / Stephen Lendman. - New York : Clarity press, 2014. - 268p. ; 23cm

32(N519.2)/AV 11701

069. ISIS: inside the army of terror / Michael Weiss, Hassan Hassan. - New York : Regan Arts, 2015. - 270p. ; 21cm

327.03/A 12957

070. *Grand Strategy and the presidency: foreign policy, war and the American role in the world* / C. Dale Walton. - London : Routledge, 2013. - 206p. ; 24cm

32(N711)/AV 11725

071. *Indian foreign and security policy in South Asia: regional power strategies* / Sandra Destradi. - London : Routledge, 2013. - 202p. ; 24cm

32(N461)/AV 11723

072. *Protest, repression and political regimes: an empirical analysis of Latin America and sub-Saharan Africa* / Sabine C. Carey. - London : Routledge, 2014. - 138p. ; 24cm

32(N6)/AV 11726

073. *Selling the war on terror: foreign policy discourses after 9/11* / Jack Holland. - London : Routledge, 2014. - 232p. ; 24cm

327+327.03/AV 11735

074. *The political psychology of war rape: studies from Bosnia and Herzegovina* / Inger Skjelsbaek. - London : Routledge, 2013. - 172p. ; 24cm

327.03+156.3/AV 11736

075. *Victory undone: the defeat of al-Qaeda in Iraq and its resurrection as ISIS* / Carter Andress. - Washington : Regnery publishing, 2014. - 348p. ; 23cm

327.03/AV 11702

076. *Understanding terrorism innovation and learning: Al-Qaeda and beyond* / Ed.: Magnus Ranstorp, Magnu Normark. - London : Routledge, 2015. - 291p. ; 25cm

327.03/AV 11738

077. *US - Japan - North Korea security relations: irrepressible interests* / Anthony Difilippo. - London : Routledge, 2013. - 248p. ; 24cm

327/AV 11730

078. *US foreign policy and the Rogue state doctrine* / Alex Miles. - London : Routledge, 2014. - 208p. ; 23cm

32(N711)/AV 11740

33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế

079. *4 nguyên tắc lãnh đạo dựa trên giá trị* / Harry M. Jeansen Kraemer; Trần Thị Tuyết dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 307tr. ; 21cm

335.1/M 159656/M 159657/MP 25640/MP 25641

080. *Bài tập phân tích dự án đầu tư* / Phạm Thị Thu Hà. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 335tr. ; 19cm

33(075)/76117/76118

081. *Các đột phá chiến lược thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam - Thực trạng và giải pháp* / Nguyễn Văn Phúc. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 397tr. ; 24cm

335.2/V 14573/V 14574

082. Các nhà vô địch ẩn danh của thế kỷ XXI: Chiến lược dẫn đến thành công của những công ty ẩn danh hàng đầu thế giới / Hermann Simon; Phạm Nguyên Trường dịch. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Tri thức, 2014. - 395tr. ; 24cm

33(T)/V 14508/V 14509

083. Chiến lược phát triển kinh tế biển Đông của một số nước Đông Á - tác động và những vấn đề đặt ra cho Việt Nam / Chu Đức Dũng. - H. : Viện Kinh tế và Chính trị thế giới, 2011. - 171tr. ; 29cm

33(T)0/T 23414

084. Cộng đồng kinh tế Asean (AEC) - Bối cảnh và kinh nghiệm quốc tế: Sách chuyên khảo / Chủ biên: Nguyễn Hồng Sơn, Nguyễn Anh Thu. - H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015. - 256tr. ; 24cm

33(T)02/V 14536/V 14537

085. Đánh giá cạnh tranh trong một số ngành dịch vụ của Việt Nam. - H. : Công thương, 2014. - 188tr. ; 24cm

338.73/V 14520/V 14521/V 14522/V 14523

086. Đạo quân Trung Quốc thăm lặng / Juan Pablo Cardenal, Heriberto Araújo; Nguyễn Đình Huỳnh dịch. - H. : Hội nhà văn, 2015. - 366tr. ; 24cm

33(N414)+301(N414)/V 14504/V 14505/M 160096/M 160097

087. Đồng tiền lên ngôi: Lịch sử tài chính thế giới / Niall Ferguson; Ng.dịch: Lê Quốc Phương, Vũ Hoàng Linh. - H. : Thế giới, 2015. - 405tr. ; 24cm

336/M 160074/M 160075/V 14526/V 14527

088. Giá trị của nợ: Cẩm nang quản lý tài chính gia đình: Sách tham khảo / Thomas J. Anderson; Biên dịch: Trọng Minh,.... - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 369tr. ; 19cm

336+335.1/76123/76124

089. Giáo trình quản lý phát triển địa phương / Chủ biên: Đàm Văn Huệ, Nguyễn Xuân Thu, Nguyễn Cúc. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 503tr. ; 19cm

33(075)/76113/76114

090. Giáo trình tài chính học / Mai Thanh Quế chủ biên. - H. : Dân trí, 2013. - 322tr. ; 21cm

336(075)/M 160017/M 160018

091. Giáo trình tiền tệ - ngân hàng / Trần Văn Trí chủ biên. - H. : Dân trí, 2013. - 188tr. ; 21cm

336.7(075)/M 160033/M 160034/M 160035

092. Giáo trình kinh tế lượng / Nguyễn Khắc Minh, Khương Đình Phúc. - H. : Dân trí, 2013. - 287tr. ; 24cm

33(075)/M 160105/M 160106

093. Giáo trình kinh tế phát triển / Nguyễn Đức Tĩnh chủ biên. - H. : Dân trí, 2013. - 215tr. ; 24cm

33(075)/M 160107/M 160108

094. Giáo trình tài chính doanh nghiệp. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 510tr. ; 24cm

P.2

336(075)/M 160094/M 160095

095. Giới thiệu thị trường Hoa Kỳ / Nguyễn Duy Khiên chủ biên. - H. : Công thương, 2014. - 264tr. ; 21cm

33(N711)/76049/76050

096. Giới thiệu thị trường Nam Phi. - H. : Công thương, 2014. - 175tr. ; 21cm

33(N681)/76035/76036

097. Jeff bezos và kỷ nguyên Amazon / Brad Stone; Nguyễn Hoàng Lan dịch. - H. : Lao động, 2015. - 403tr. ; 24cm

339.17/M 160068/M 160069

098. Kinh tế Việt Nam 30 năm chuyển đổi / Phạm Quý Thọ. - H. : Thông tin và truyền thông, 2015. - 423tr. ; 24cm

33(V)/M 160101/M 160102

099. Kinh tế và chính trị thế giới 2013 - triển vọng 2014 / Chủ biên: Chu Đức Dũng, Nguyễn Mạnh Hùng. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 254tr. ; 19cm

33(T)+327/76134

100. Kinh tế Việt Nam 30 năm chuyển đổi / Phạm Quý Thọ. - H. : Thông tin và truyền thông, 2015. - 423tr. ; 24cm

33(V)/V 14540/V 14541

101. Làn sóng nhân tài: Làm thế nào để tìm kiếm nhân tài cho các vị trí then chốt trong công ty / David Clutterbuck; Huỳnh Văn Thanh dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 374tr. ; 21cm

335/M 160040/M 160041/M 160042

102. Một số vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội ở các vùng biên giới Việt Nam / Chủ biên: Bùi Xuân Đính, Nguyễn Ngọc Thanh. - H. : Khoa học xã hội, 2013. - 254tr. ; 19cm

335.2/76135/76136/M 160053

103. Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong thương mại quốc tế. - H. : Công thương, 2014. - 290tr. ; 24cm

339/V 14502/V 14503

104. Nền kinh tế xanh lam: 10 năm thực hiện, 100 năm đổi mới, 100 triệu việc làm / Gunter Pauli; Phạm Hải Hồ dịch. - H. : Thời đại, 2014. - 390tr. ; 24cm

33/V 14599/V 14600

105. Phát triển kinh tế xanh trong nông nghiệp Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn / Chủ biên: Nguyễn Mạnh Hùng, Trần Ngọc Ngoan. - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 230tr. ; 19cm

334(V)/76137/76138/M 160027/M 160028

106. Phát triển thị trường bán lẻ hàng tiêu dùng ở nông thôn Việt Nam. - H. : Công thương, 2014. - 273tr. ; 24cm

339.37/V 14518/V 14519

107. Tác động của toàn cầu hoá đến quá trình phát triển của một số nền kinh tế chuyển đổi Đông Âu và Việt Nam: Sách chuyên khảo / Nguyễn An Hà chủ biên. - H. : Hồng Đức, 2015. - 366tr. ; 21cm

33/76021/76022

108. Tác động của việc xây dựng khu hợp tác kinh tế Vịnh Bắc Bộ mở rộng đối với bối cảnh kinh tế và chính trị quốc tế và khu vực / Lưu Ngọc Trinh. - H. : Viện Kinh tế và Chính trị thế giới, 2010. - 153tr. ; 29cm

33(T)0/T 23413

109. Tầm nhìn thay đổi quốc gia - Điều kỳ diệu ở Dubai / Mohammed bin Rashid Al Maktoum. - H. : Thế giới, 2015. - 277tr. ; 24cm

33(N488)/V 14571/V 14572/M 160098/M 160099/M 160100

110. Tây Âu trong tiến trình phát triển kinh tế: Con đường đưa thế giới đến thịnh vượng: Lịch sử tiến trình xã hội, lịch sử tiền tệ và những cuộc khủng hoảng / Ulrike Herrmann; Võ Thị Kim Nga dịch. - H. : Tri thức, 2014. - 436tr. ; 21cm

33(N52)/M 160055/M 160056/76141/76142

111. Thịnh vượng chung - Kinh tế học cho hành tinh đông đúc / Jeffrey D. Sachs; Ng.dịch: Đức Tuệ, Thu Hoàng,.... - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 591tr. ; 19cm

33.0/76121/76122

112. Thuế 2015 - Biểu thuế xuất khẩu - nhập khẩu và thuế GTGT hàng nhập khẩu: Song ngữ Anh - Việt. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 1143tr. ; 29cm

336.2/V 14561/V 14562

113. Tiến bước / Joanne Schultz; Lê Hoàng Lan dịch. - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 581tr. ; 21cm

335.1/M 159957/M 159958

114. Trí tuệ của các đại tỷ phú: Bí quyết thành công của những người khởi nghiệp vươn lên thành đại tỷ phú / William J. Ferguson; Ngọc Tuấn dịch. - Thanh Hóa : Nxb. Thanh Hóa, 2014. - 230tr. ; 21cm

335.1/M 159979/M 159980

115. Vai trò của Đảng trong cập nhật hoá mô hình kinh tế - xã hội tại CuBa và đổi mới tại Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 219tr. ; 19cm

33(V)/76107

116. Vai trò và vị thế của Việt Nam trong cộng đồng kinh tế Asean. - H. : Công thương, 2013. - 440tr. ; 24cm

33(V)8/V 14514/V 14515

117. Việt Nam - Truyền thống kinh tế, văn hoá biển / Chủ biên: Nguyễn Văn Kim, Nguyễn Mạnh Dũng. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 575tr. ; 24cm

33(V)+38(V)/V 14576

118. Finance: applications & theory / Marcia Millon Cornett, Troy A. Adair, John Nofsinger. - 2nd ed.. - New York : McGraw-hill, 2012. - 702p. ; 28cm

336/AV 11680

119. Personal finance / Jack R. Kapoor, Les R. Dlabay, Robert J. Hughes. - 10th ed.. - New York : McGraw-hill, 2012. - 750p. ; 28cm

336/AV 11681

34 – Pháp luật. Khoa học về pháp luật

120. Cải cách tư pháp vì một nền tư pháp liên chính: Sách chuyên khảo / Chủ biên: Đào Trí Úc, Vũ Công Giao. - H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014. - 397tr. ; 24cm

34(V)/V 14542/V 14543

121. Chính sách mới sửa đổi về thuế thu nhập doanh nghiệp và hoá đơn chứng từ (Theo thông tư 78/2014/TT-BTC, Thông tư 39/2014/TT-BTC và Thông tư 10/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính). - H. : Tài chính, 2014. - 858tr. ; 24cm

34(V)82/V 14629/V 14630

122. Công ước quốc tế về chuyên chở hàng hoá bằng đường biển và vấn đề gia nhập của Việt Nam: Sách chuyên khảo / Hoàng Văn Châu chủ biên. - H. : Lao động, 2015. - 230tr. ; 21cm

341.11/M 160015/M 160016

123. Giáo trình lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam / Nguyễn Thị Thương Huyền chủ biên. - H. : Hồng Đức, 2013. - 501tr. ; 21cm

34(V)(09)(075)/76028

124. Giáo trình luật hành chính Việt Nam / Nguyễn Cửu Việt chủ biên. - H. : Hồng Đức, 2013. - 711tr. ; 21cm

34(V)1(075)/76026

125. Giáo trình luật hình sự Việt Nam - Phần chung / Trần Thị Quang Vinh chủ biên. - H. : Hồng Đức, 2015. - 451tr. ; 21cm

34(V)5(075)/76029

126. Giáo trình luật hôn nhân và gia đình Việt Nam / Nguyễn Văn Tiến chủ biên. - H. : Hồng Đức, 2015. - 548tr. ; 21cm

34(V)7(075)/76030

127. Giáo trình luật lao động / Trần Hoàng Hải chủ biên. - H. : Hồng Đức, 2015. - 503tr. ; 21cm

34(V)9/76027

128. Giáo trình luật tổ tụng dân sự Việt Nam / Bùi Thị Thanh Hằng chủ biên. - H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014. - 478tr. ; 24cm

34(V)64(075)/V 14550/V 14551

129. Giáo trình luật tố tụng hình sự Việt Nam / Võ Thị Kim Oanh chủ biên. - H. : Hồng Đức, 2015. - 659tr. ; 21cm

34(V)65(075)/76023

130. Giáo trình những quy định chung về luật dân sự / Chủ biên: Phạm Kim Anh, Chế Mỹ Phương Đài. - H. : Hồng Đức, 2014. - 380tr. ; 21cm

34(V)4(075)/76024

131. Giáo trình pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng / Đỗ Văn Đại chủ biên. - H. : Hồng Đức, 2013. - 611tr. ; 21cm

34(V)2(075)/76025

132. Hệ thống toàn văn 18 luật và các nghị quyết của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua. - H. : Hồng Đức, 2014. - 562tr. ; 28cm

34(V)/V 14634/V 14635

133. Hiến pháp năm 2013 - Những điểm mới mang tính đột phá: Sách chuyên khảo / Hoàng Thế Liên chủ biên. - H. : Tư pháp, 2015. - 399tr. ; 21cm

34(V)01/76051/76052

134. Hiệu lực của điều ước quốc tế trong pháp luật quốc tế - liên hệ với pháp luật Việt Nam: Luận văn thạc sĩ luật quốc tế: 60.38.01.08 / Đào Thu Hằng. - H. : Học viện Ngoại giao, 2014. - 81tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

341+34(V)1/LAV 7876

135. Hoạt động giám sát của Quốc hội Việt Nam trong cơ chế giám sát quyền lực nhà nước / Trương Thị Hồng Hà chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 470tr. ; 24cm

34(V)042.1/V 14606

136. Hỏi - đáp luật bảo hiểm xã hội năm 2014 / Lê Thị Thanh Duyên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 160tr. ; 19cm

34(V)96/76083/76084

137. Hướng dẫn môn học luật dân sự: T.1 / Phạm Văn Tuyết, Lê Kim Giang. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 427tr. ; 19cm

34(V)4/76119/76120

138. Luật bảo hiểm xã hội. - H. : Lao động, 2015. - 96tr. ; 19cm

34(V)96/76067/76068

139. Luật căn cước công dân. - H. : Lao động, 2015. - 36tr. ; 19cm
34(V)/76061/76062

140. Luật công an nhân dân. - H. : Lao động, 2015. - 48tr. ; 19cm
34(V)134/76053/76054

141. Luật đầu tư. - H. : Lao động, 2015. - 115tr. ; 19cm
34(V)2/76081/76082

142. Luật điện lực năm 2004 sửa đổi, bổ sung năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 248tr. ; 19cm
34(V)/76097/76098

143. Luật doanh nghiệp. - H. : Lao động, 2015. - 232tr. ; 19cm
34(V)2/76073/76074

144. Luật giáo dục năm 2005 sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2014. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 131tr. ; 19cm
34(V)15/76093/76094

145. Luật giáo dục nghề nghiệp. - H. : Lao động, 2015. - 84tr. ; 19cm
34(V)15/76077/76078

146. Luật hộ tịch. - H. : Lao động, 2015. - 56tr. ; 19cm
34(V)/76055/76056

147. Luật kinh doanh bất động sản. - H. : Lao động, 2015. - 64tr. ; 19cm
34(V)2/76079/76080

148. Luật nhà ở. - H. : Hồng Đức, 2015. - 160tr. ; 19cm
34(V)41/76039/76040

149. Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp. - H. : Lao động, 2015. - 68tr. ; 19cm
34(V)2/76063/76064

150. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế. - H. : Lao động, 2015. - 20tr. ; 19cm
34(V)82/76057/76058

151. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự. - H. : Lao động, 2015. - 204tr. ; 19cm
34(V)64/76075/76076

152. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thuế tiêu thụ đặc biệt. - H. : Lao động, 2015. - 15tr. ; 19cm

34(V)82/76059/76060

153. Luật thuế giá trị gia tăng năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2014. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 4050tr. ; 19cm

34(V)82/76087/76088

154. Luật thuế tài nguyên năm 2009 sửa đổi, bổ sung năm 2014. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 40tr. ; 19cm

34(V)82/76089/76090

155. Luật tổ chức quốc hội. - H. : Lao động, 2015. - 75tr. ; 19cm

34(V)042.1/76069/76070

156. Luật tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân. - H. : Lao động, 2015. - 84tr. ; 19cm

34(V)62/76065/76066

157. Lược sử lập hiến các quốc gia Đông Nam Á / Phan Đăng Thanh, Trương Thị Hoà. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 621tr. ; 24cm

34(09)/V 14619/V 14620

158. Nền dân trị Mỹ / Alexis De Tocquerille; Phạm Toàn dịch. - Tái bản lần thứ 5. - H. : Tri thức, 2015. - 805tr. ; 24cm

34(N711)/M 160124/M 160125

159. Phân định các vùng biển theo luật pháp quốc tế và thực tiễn của Việt Nam: Luận văn thạc sĩ luật quốc tế: 60.38.01.08 / Quách Thị Huyền. - H. : Học viện Ngoại giao, 2014. - 120tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

341/LAV 7877

160. Phương pháp nghiên cứu luật học / Phạm Duy Nghĩa. - H. : Công an nhân dân, 2014. - 206tr. ; 21cm

34/M 160059/M 160060

161. Quyền tác giả ở Việt Nam - Pháp luật và thực thi / Trần Văn Nam chủ biên. - H. : Tư pháp, 2014. - 399tr. ; 21cm

34(V)47/M 160019/M 160020/76019/76020

162. Sổ tay văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu. - H. : Công thương, 2014. - 286tr. ; 24cm

34(V)/V 14516/V 14517

163. Tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 291tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

34(V)/75977/75978/M 159761/M 159762/M 159763

164. Tìm hiểu luật bảo vệ môi trường năm 2014 / Trương Hồng Quang, Nguyễn Thị Lương Trà. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 211tr. ; 19cm

34(V)331/76091/76092

165. Tìm hiểu luật kinh doanh bất động sản năm 2004 / Nguyễn Thị Lương Trà, Trương Hồng Quang. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 110tr. ; 19cm

34(V)2/76085/76086

166. Văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam / Biên soạn: Trần Thanh Hải, Hoàng Gia Khánh, Lê Thị Thuỳ Linh. - H. : Công thương, 2014. - 239tr. ; 24cm

34(V)21/V 14512/V 14513

167. Văn bản quy phạm pháp luật về công tác thông tin và tư liệu / Đỗ Đức Chi. - H. : Trung tâm thông tin khoa học quân sự, 2014. - tr. ; 19cm

34(V)/V 14633

168. Việt Nam yêu cầu Trung Quốc chấm dứt ngay các hoạt động xây dựng tại hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, nghiêm túc tuân thủ luật pháp quốc tế. - H. : Hồng Đức, 2015. - 404tr. ; 27cm

341.15/V 14591/V 14592/M 160130/M 160131

169. Ethics and the laws of war: the moral justification of legal norms / Antony Lamb. - London : Routledge, 2014. - 158p. ; 24cm

341/AV 11739

170. Statebuilding and justice reform: post-conflict reconstruction in Afghanistan / Matteo Tondini. - London : Routledge, 2013. - 167p. ; 24cm

34(N471)/AV 11720

171. Transitional justice and peacebuilding on the ground: victims and ex-combatants / Ed.: Chandra Lekha Sriram, Jemima García-Godos.... - London : Routledge, 2013. - 303p. ; 25cm

341.14/AV 11724

36 – Bảo trợ xã hội. Bảo hiểm

172. Families under fire: systemic therapy with military families / R. Blaine Everson, Charles R. Figley. - New York : McGraw-hill, 2011. - 299p. ; 23cm

362/AV 11688

173. Maritime private security: market responses to piracy, terrorism and waterborne security risks in the 21st century / Ed.: Claude Berube, Patrick Cullen. - London : Routledge, 2013. - 249p. ; 24cm

36/AV 11733

37 – Giáo dục. Khoa học sư phạm

174. Bàn về giáo dục. - H. : Tri thức, 2015. - 471tr. ; 24cm

37(V)/V 14534/V 14535

175. Những đứa trẻ thông minh nhất thế giới / Amanda Ripley; Thảo Nguyễn dịch. - H. : Dân trí, 2015. - 379tr. ; 21cm

37(N)/M 159909/M 159910

176. Phòng, chống ma túy trong học đường: Dành cho học sinh các cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông / Nguyễn Khánh Phương, Nguyễn Tú Phương, Nguyễn Thanh Lâm. - H. : Dân trí, 2014. - 99tr. ; 19cm.

37(V)+386.3/M 159984/M 159985

38 – Văn hóa. Văn hóa học

177. Bản sắc văn hoá Việt Nam - Nền tảng của những chiến thắng quân sự. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 211tr. ; 21cm

380+355(V)/LC 13179/LC 13180

178. Đời sống văn hoá của cư dân Hà Nội / Nguyễn Hữu Minh chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 291tr. ; 19cm

38(V)+301(V)/M 160072/M 160073/V 14627/V 14628

179. Đối thoại với nền văn minh cổ Champa / Lê Đình Phụng. - H. : Khoa học xã hội, 2015. - 302tr. ; 24cm

380.2+902.6(V)/V 14595/V 14596

180. Gia đình Việt Nam trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập từ cách tiếp cận so sánh / Nguyễn Hữu Minh chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 635tr. ; 24cm

386+301(V)/V 14552/V 14553

181. Sản vật miền Nam / Sông Nam Châu sưu tầm và biên soạn. - H. : Thanh niên, 2014. - 191tr. ; 21cm

384.6/M 159870/M 159871/M 159872

182. Trà kinh: Nghệ thuật thưởng trà trong lịch sử và văn hóa Đông phương / Vũ Thế Ngọc. - H. : Từ điển bách khoa, 2014. - 238tr. ; 21cm

384.6/MP 25575/MP 25576

183. Văn hoá phương Nam. - H. : Văn học, 2015. - 203tr. ; 21cm

380.2/75997/75998/M 159911/M 159912/M 159913

39 – Công tác văn hóa quần chúng

184. PR - Từ chưa biết đến chuyên gia / Hoàng Xuân Phương. - H. : Lao động, 2015. - 307tr. ; 21cm

392/MP 25599/MP 25600

185. Truyền thông giao lưu văn hoá với vấn đề bảo vệ lợi ích và an ninh văn hoá quốc gia: Sách chuyên khảo / Chủ biên: Lê Thanh Bình, Vũ Trọng Lâm. - H. : Thông tin và truyền thông, 2015. - 196tr. ; 21cm

39/76015/76016/M 160031/M 160032

355 - QUÂN SỰ

186. Qualitative methods in military studies: research experiences and challenges / Helena Carreiras, Celso Castro. - London : Routledge, 2014. - 189p. ; 24cm

355/AV 11727

187. War, citizenship, territory / Ed.: Deborah Cowen, Emily Gilbert. - London : Routledge, 2014. - 409p. ; 23cm

355+301/AV 11729

355.03 – Nghệ thuật quân sự

188. Lưỡi gươm: Bàn về nghệ thuật chỉ huy / Charles De Gaulle; Thi Hoa dịch. - H. : Thế giới, 2014. - 207tr. ; 21cm

355.03/M 159654/M 159655

189. Fire on the water: China, America, and the future of the pacific / Norman Polmar, Richard R. Burgess. - Annapolis : Naval Institute Press, 2014. - 272p. ; 23cm

355.03/AV 11709

355(V) – Các LLVT Việt Nam

190. 60 năm Không quân nhân dân Việt Nam: Hồi ức. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 543tr. ; 21cm

355(V)74+V 24/75989/75990/M 159797/M 159798/M 159799

191. Biện pháp bảo đảm chất lượng nhiên liệu phản lực ở Sư đoàn không quân 371. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 47tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(V)74/T 23402

192. Biện pháp bảo đảm hậu cần sư đoàn bộ binh chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu vượt cấp từ thường xuyên lên cao. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 50tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(V)7721/T 23399

193. Biện pháp chuẩn bị khu sơ tán hậu cần của tiểu đoàn bộ binh. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 44tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(V)721/T 23410

194. Biện pháp tổ chức bảo vệ hậu cần sư đoàn bộ binh phòng ngự ở địa hình rừng núi. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 49tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế
355(V)721/T 23397

195. Biện pháp tổ chức cứu chữa, vận chuyển thương binh và thu hồi tử sĩ giai đoạn thực hành đồ bộ đánh chiếm đầu cầu của tiểu đoàn hải quân đánh bộ. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 40tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế
355(V)75/T 23403

196. Biện pháp tổ chức dự trữ, bổ sung vật chất sư đoàn bộ binh phòng ngự ở địa hình rừng núi. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 50tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế
355(V)721/T 23406

197. Biện pháp tổ chức, sử dụng, bố trí lực lượng hậu cần tiểu đoàn bộ binh vận động tiến công. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 49tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế
355(V)721/T 23395

198. Biện pháp trinh sát hậu cần trung đoàn bộ binh tiến công địch phòng ngự ở địa hình rừng núi. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 64tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế
355(V)721/T 23398

199. Bộ đội hoá học với công tác phòng hoá trong chiến dịch Quảng Trị năm 1972: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Lịch sử Việt Nam: 5.03.15 / Nguyễn Thành Hữu. - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2001. - 195tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế
355(V)727+355(V)(09)22/LAV 7869

200. Chỉ huy hậu cần sư đoàn bộ binh tiến công địch phòng ngự trận địa. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 54tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế
355(V)721/T 23409

201. Chiến thắng trận đầu của bộ đội Không quân và bộ đội Tên lửa Phòng không - Giá trị lịch sử và hiện thực. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 627tr. ; 22cm

355(V)74+355(V)71/75981/75982/M 159823/M 159824/M 159825

202. Con đường mang dáng hình Tổ quốc / Vũ Quang Thái. - H. : Nxb.Hà Nội, 2012. - 216tr. ; 25cm

355(V)+91(V)/V 14593/V 14594

203. Công tác bảo đảm kỹ thuật chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu từ thường xuyên lên cao ở đơn vị vận tải cấp chiến thuật. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 53tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế
355(V)728/T 23407

204. Khoa học xã hội nhân văn quân sự và giáo dục, đào tạo với sự nghiệp xây dựng quân đội về chính trị / Chủ biên: Nguyễn Bá Dương, Nguyễn Văn Hữu. - H. : Lý luận chính trị, 2015. - 418tr. ; 19cm
355(V)/76126

205. Kỹ yếu Đại hội thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang Quân khu giai đoạn 2009 - 2014. - Cần Thơ : Bộ Tư lệnh Quân khu 9, 2014. - 324tr. ; 21cm
355(V)/76127

206. Lịch sử Sư đoàn Phòng không 363 (1965 - 2015) / Nghiêm Đình Tích biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 426tr. ; 24cm
Lưu hành nội bộ
355(V)76/M 25689/M 25690/M 25691/V 14577/V 14578

207. Lịch sử Tiểu đoàn Vận tải 6 (1975 - 2015) / Phạm Xuân Cường chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 224tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)728/MP 25719/MP 25720/MP 25721

208. Lịch sử Trung đoàn Không quân 935 (1975 - 2015) / Quách Như Thành biên soạn. - In lần thứ 2 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 310tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)74/MP 25701/MP 25702/MP 25703

209. Nhà máy X46 Hải quân - 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành (1955 - 2015) / Đặng Văn Hà chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 151tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)756/75971/75972/MP 25731/MP 25732/MP 25733

210. Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước: Sách chuyên khảo / Chủ biên: Trần Đăng Bộ, Hoàng Văn Phai. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 234tr. ; 19cm
355(V)/76115/76116

211. Tăng cường giáo dục truyền thống của Đảng cho học viên đào tạo sĩ quan trong các nhà trường quân đội hiện nay: Sách chuyên khảo / Đặng Bá Minh chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 199tr. ; 21cm
355(V)15/M 159689/M 159690/M 159691

212. Tổ chức phương pháp bắn đạn thật cấp tiểu đội bộ binh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 27tr. ; 19cm
Lưu hành nội bộ
355(V)721/75969/75970/MP 25758/MP 25759/MP 25760

355(V)(09) – Lịch sử LLVT cách mạng Việt Nam

213. 400 trận đánh của lực lượng vũ trang Quân khu 7 (1945 - 1989) / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 1599tr. ; 27cm

355(V)(09)/V 14556/V 14557

214. Bộ Tổng Tham mưu quân đội nhân dân Việt Nam tổ chức chỉ đạo chiến dịch phản công đường 9 Nam Lào năm 1971: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Lịch sử Việt Nam: 5.03.15 / Nguyễn Quốc Uy. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2002. - 118tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)(09)22+9(V)2/LAV 7867

215. Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam - Truyền thống hào hùng, chiến thắng vẻ vang (7.9.1945 - 7.9.2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 795tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 13189/LC 13190

216. Chiến thắng Điện Biên Phủ - Sức mạnh Việt Nam và tầm vóc thời đại. - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 707tr. ; 27cm

355(V)(09)21/M 160126/M 160127/V 14636/V 14637

217. Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945 - 1975 - Thắng lợi và bài học kinh nghiệm / Hoàng Dũng chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 607tr. ; 24cm

355(V)(09)+9(V)2/V 14575

218. Công ty Trục thăng miền Nam - 30 năm xây dựng, phát triển (1985 - 2015) / Biên soạn: Nguyễn Duy Tường, Trần Hợi,... - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 365tr. ; 21cm

355(V)(09)/75967/75968/M 159794/M 159795/M 159796

219. Cuộc chiến đấu ở phía trước: Hồi ký / Trần Phi Hổ. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 3329tr. ; 19cm

355(V)(09)+V24/76109

220. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Việt Nam: Sự lựa chọn lịch sử / Nguyễn Thị Việt Nga biên soạn. - H. : Khoa học xã hội, 2015. - 298tr. ; 21cm

355(V)(09)22/M 159961/M 159962/M 159963/76128/76129

221. Đi qua những cuộc chiến tranh / Lưu Văn Lợi. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 255tr. ; 21cm

355(V)(09)/M 159890/M 159891/M 159892

222. Đoàn An điều dưỡng 296 - 60 năm xây dựng và trưởng thành (1955 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 96tr. ; 27cm

355(V)(09)+355(V)6/V 14612/V 14613

223. Giải mật chính trường miền Nam sau đảo chính Ngô Đình Diệm / Nông Huyền Sơn. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 223tr. ; 21cm

355(V)(09)22/75929/75930/M 159888/M 159889

224. Kho K895 - Biên niên sự kiện (1995 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 279tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)+355.9/MP 25737/MP 25738

225. Kỷ vật cách mạng và kháng chiến / Hoàng Lâm. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 259tr. ; 21cm

355(V)(09)+9(V)(069)/M 159673/M 159674/M 159675

226. Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) / Trần Quốc Tuấn. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 631tr. ; 22cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)21/LC 13194

227. Lịch sử Đoàn Văn công Quân giải phóng miền Nam, Đoàn Văn công Quân khu 7 (1962 - 2012) / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 343tr. ; 21cm

355(V)(09)/M 160013/M 160014

228. Lịch sử Phòng Khoa học quân sự Quân khu 7 (1980 - 2015). - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 489tr. ; 21cm

355(V)(09)/M 159809/M 159810

229. Lịch sử phong trào đấu tranh chống phá bình định trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) / Nguyễn Huy Thục chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 283tr. ; 21cm

T.2 : 1961 – 1965

355(V)(09)22/M 159713/M 159714/M 159715

230. Lịch sử quân sự huyện Mỹ Hòa (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 578tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 13193

231. Lịch sử Tòa án quân sự Việt Nam (1945 - 2015) / Biên soạn: Nguyễn Gia Hoàn, Ngô Văn Thành. - Tái bản và bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 631tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 13195

232. Lịch sử Tổng công ty Ba Son - Biên niên sự kiện (1863 - 2015) / Nguyễn Anh Đào chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 571tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 13171/LC 13172

233. Lịch sử Trung đoàn 95 (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 676tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 13192

234. Mặt trận đường 9 - Bắc Quảng Trị chống phá chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mỹ (1966 -1968): Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Lịch sử Việt Nam: 5.03.16 / **Trần Tiến Hoat.** - H. : Trường Đại học Khoa

Phục vụ hạn chế

355(V)(09)22/LAV 7873

235. *Pháp tái chiếm Đông Dương* / Lưu Văn Lợi, Nguyễn Hồng Thạch. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 347tr. ; 21cm

355(V)(09)+9:327/75933/75934/M 159882/M 159883

236. *Quá trình xây dựng và phát triển căn cứ địa kháng chiến U Minh Hạ (1954-1960)*: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Lịch sử Việt Nam: 5.03.15 / Trần Ngọc Long. - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2000. - 119tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)(09)22+9(V)2/LAV 7868

237. *Sống mãi cùng ký ức Tây Nguyên* / Đặng Vũ Hiệp. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 460tr. ; 21cm

355(V)(09)22+V24/75985/75986/M 159658/M 159659/M 159660

238. *Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30-4-1975 - 30-4-2015)* / Trần Hoài Trung chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 127tr. ; 21cm

355(V)(09)22/75973/75974/M 159776/M 159777/M 159778

239. *Thử lửa*: Hồi ký / Nghiêm Sỹ Chúng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 251tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/M 159667/M 159668/M 159669

240. *Tìm hiểu công tác bảo đảm vũ khí của biệt động quân khu Sài Gòn - Gia Định trong những năm 1964 -1968*: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Lịch sử Việt Nam: 60.22.54 / Đỗ Mạnh Cường. - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2007. - 131tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)(09)22+9(V)2/LAV 7871

241. *Tổng kết chiến đấu chống đế quốc Mỹ phong tỏa sông, biển miền Bắc bằng thủy lôi và bom từ trường (1965 - 1973)* / Nguyễn Trường Giang chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 639tr. ; 21cm

355(V)(09)22/75957/75958/M 159800/M 159801/M 159802

242. *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước - Thắng lợi và bài học* / Trần Văn Quang chủ biên. - Xuất bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 322tr. ; 24cm

355(V)(09)22/V 14603

243. *Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975*: Sách tham khảo / Biên soạn: Đặng Việt Thủy, Đặng Thành Trung. - Tái bản có sửa chữa bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 316tr. ; 21cm

355(V)(09)22/75963/75964/M 160045/M 160046/M 160047/MP 25745/MP 25746

244. *Trận quyết chiến chiến lược trên bầu trời Hà Nội* / Nguyễn Văn Ninh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 154tr. ; 21cm

355(V)(09)22+V24/75979/75980/M 159680/M 159681/M 159682

245. *Từ sông Bến Hải đến Dinh Độc Lập = From Ben Hai river to the independence palace* / Hoàng Đan. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 167tr. ; 21cm

355(V)(09)/75947/75948

246. Tự truyện của thiếu tướng Lê Phú Tươi. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 109tr. ; 19cm
355(V)(09)+V24/76112

247. Văn phòng Bộ Tổng Tham mưu - Biên niên sự kiện (2005 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 439tr. ; 22cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 13196

355(V)(092) – Tiểu sử các anh hùng quân đội trong các LLVT Việt Nam

248. Đại thắng mùa xuân 1975 - Sức mạnh của cộng đồng các dân tộc Việt Nam / Giàng Seo Phử chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 626tr. ; 19cm

355(V)(092)/V 14604

249. Đại tướng Hoàng Văn Thái - Nhà quân sự tài năng, đức độ của cách mạng Việt Nam: Kỷ yếu Hội thảo khoa học / Hoàng Văn Thái. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 642tr. ; 22cm

355(V)(092)/M 159826/M 159827/M 159828

250. Đại tướng Võ Nguyên Giáp với sự nghiệp khoa học, giáo dục và đào tạo. - H. : Văn hóa thông tin, 2014. - 399tr. ; 27cm

355(V)(092)/V 14589/V 14590/M 160132/M 160133

251. Tướng lĩnh Việt Nam thế kỷ XX qua lời kể của người thân / Nguyễn Mạnh Hùng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 361tr. ; 24cm

355(V)(092)/V 14587 /V 14588

355(V)13 – Công tác chính trị của Đảng trong các LLVT Việt Nam

252. Lịch sử công tác kiểm tra đảng bộ Quân khu 9 (1948 - 2010) / Đặng Văn Toạ chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 397tr. ; 19cm

355(V)13/76110

253. Lịch sử Đảng bộ quân sự thành phố Đồng Hới (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 422tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/MP 25739/MP 25740/MP 25741/75949/75950

254. Lịch sử đảng bộ sư đoàn 341 - Đoàn Sông Lam (1972 - 2012). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 398tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/75953/75954/MP 25716/MP 25717/MP 25718

255. Phát huy giá trị đạo đức quân nhân của thanh niên quân đội trong sự nghiệp Bảo vệ Tổ quốc hiện nay: Sách chuyên khảo / Dương Quang Hiến. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 194tr. ; 21cm

355(V)13/LC 13167/LC 13168

256. Tài liệu nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan tại đơn vị và học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh năm 2015. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 131tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)133/M 159782/M 159783/M 159784

257. Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị trong chiến dịch chiến đấu của Quân khu 9 / Đặng Văn Toạ chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 473tr. ; 19cm

T.1 : 1945-1975

355(V)13/76111

258. Văn kiện Đại hội đại biểu đảng bộ cơ quan Tổng cục Chính trị lần thứ XVIII. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 82tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/LC 13154

355(V)5 – Huấn luyện tác chiến của LLVT Việt Nam

259. Dân quân tự vệ Việt Nam - Lực lượng vô địch của dân tộc anh hùng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 571tr. ; 22cm

355(V)58/75955/75956/M 159820/M 159821/M 159822

260. Lịch sử Trường Sĩ quan Lục quân 1 (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 502tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)5/75991/75992/MP 25713/MP 25714/MP 25715

261. Một số biện pháp nâng cao chất lượng quản lý sinh viên ở Học viện Hậu cần. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 49tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(V)5/T 23396

355(V)6 – Cơ quan hậu cần và cung cấp

262. Biện pháp nâng cao chất lượng tập bài dã ngoại môn học hậu cần chiến đấu đối tượng đào tạo cán bộ hậu cần chiến thuật, chiến dịch tại Học viện Hậu cần. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 61tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(V)6/T 23401

263. Cục Hậu cần - Biên niên sự kiện (2001 - 2015) / Trần Văn Đăng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 578tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)6+355(V)(09)/LC 13191

264. Tổ chức, sử dụng lực lượng hậu cần dự bị trong tác chiến phòng thủ quân khu. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 60tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(V)6/T 23405

265. Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng số tay điện tử hậu cần quân sự. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 27tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(V)6/T 23404

266. Review of department of defense test protocols for combat helmets. - Washington : The National Academies Press, 2014. - 140p. ; 28cm

355(V)6+6C9.37/AV 11712

355(N...) – Các LLVT nước ngoài

267. Biện pháp nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu của cơ quan, phân đội hậu cần sư đoàn bộ binh Quân đội nhân dân Lào. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 39tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(N441)/T 23400

268. China's emergency as a defense technological power / Ed.: Tai Ming Cheung. - London : Routledge, 2014. - 221p. ; 24cm

355(N414)/AV 11721

269. Chinese just war ethics: origin, development, and dissent / Ping-cheung Lo, Sumner B. Twiss. - London : Routledge, 2015. - 298p. ; 24cm

355(N414)/AV 11731

270. Defense science board: the role of autonomy in DoD systems. - New York : Department of Defense, 2015. - 115p. ; 28cm

355(N711)/AV 11714

271. Japanese secret projects: X-planes and experimental aircraft of the IJA and IJN 1922-1945 / Edwin M. Dyer II. - Manchester : Crécy Publishing, 2014. - 164p. ; 29cm

355(N413)748/AV 11717

272. People's war: the conditions and the consequences in China and in South East Asia / J.L.S. Girling. - London : Routledge, 2015. - 244p. ; 24cm

355(N4)/AV 11732

273. The Naval Institute guide to the ships and aircraft of the U.S. fleet / Haddick, Robert. - 19th ed.. - Annapolis : Naval Institute Press, 2014. - 676p. ; 31cm

355(N711)75/AV 11710

274. The reaper: autobiography of one of the deadliest special ops snipers / Nicholas Iring, Gary Brozek. - New York : St. Martin's press, 2015. - 312p. ; 24cm

355(N711)/AV 11703

275. The Routledge handbook of war and society: Iraq and Afghanistan / Ed.: Steven Carlton-Ford, Morten G. Ender. - London : Routledge, 2013. - 324p. ; 25cm

355(N473)+355(N471)/AV 11719

276. *Warrior diplomat: a green beret's battles from Washington to Afghanistan* / Michael G. Waltz. - Washington : Potomac Books, 2014. - 376p. ; 23cm

355(N471)+355(N711)/AV 11700

355.74 – Bộ đội không quân

277. *F-104 starfighter units in combat* / Peter E. Davies. - New York : Osprey Publishing, 2014. - 96p. ; 25cm

355.748/AV 11705

278. *F-105 thunderchief MiG killers of the Vietnam war* / Peter E. Davies. - New York : Osprey Publishing, 2014. - 96p. ; 25cm

355.748/AV 11707

279. *F-111 & EF-111 units in combat* / Peter E. Davies. - New York : Osprey Publishing, 2014. - 96p. ; 25cm

355.748/AV 11706

280. *Lockheed A-12: the CIA's blackbird and other variants* / Paul F. Clickmore. - New York : Osprey Publishing, 2014. - 64p. ; 25cm

355.748/AV 11704

281. *Unmanned systems roadmap 2007-2032*. - New York : Department of Defense, 2015. - 173p. ; 28cm

355.748/AV 11711

355.75 – Bộ đội hải quân

282. *Seaford world naval review 2015* / Ed.: Conrad Waters. - Yorshire : Seaforth Publishing, 2014. - 192p. ; 24cm

355.75/AV 11713

283. *Warship 2014* / Ed.: John Jordan. - New York : Conway, 2014. - 208p. ; 27cm

355.758/AV 11715

355:34 – Quân pháp. Tòa án. Viện kiểm sát

284. *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam*. - H. : Lao động, 2015. - 20tr. ; 19cm

355:34/76071/76072

4 - NGÔN NGỮ HỌC

285. *Nguyễn Trãi quốc âm từ điển* / Trần Trọng Dương. - H. : Từ điển bách khoa, 2014. - 478tr. ; 24cm

4(V)(03)/V 14524/V 14525

5 - KHOA HỌC TỰ NHIÊN - TOÁN HỌC

286. *Biology of the invertebrates* / Jan A. Pechenik. - 6th ed.. - New York : McGraw-hill, 2010. - 606p. ; 27cm
592/AV 11683

61 - Y HỌC - Y TẾ

287. *Cây chỉ bản sắc Việt - Chữa bệnh nan y và mãn tính* / Quách Tuấn Vinh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 129tr. ; 21cm
619/LC 13169/LC 13170

288. *Sức khỏe và tuổi thọ* / Ngô Hy, Hà Thị Hạnh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 168tr. ; 21cm
61/LC 13177/LC 13178

289. *Trầm cảm làm thế nào tránh và vượt qua* / Bùi Văn Uy, Vũ Trung Hải. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 191tr. ; 21cm
617.9/M 159/MP 25611/MP 25612

290. *Y tế Việt Nam qua tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp năm 2012*: Song ngữ Anh - Việt. - H. : Thống kê, 2014. - 123tr. ; 27cm
61(V)/V 14558

291. *Combat stress injury: theory, research and management* / Ed.: Charles R. Figley, William P. Nash. - London : Routledge, 2014. - 341p. ; 23cm
617.9/AV 11737

292. *Military sexual trauma: current knowledge and future directions* / Carolyn B. Allard, Melissa Platt. - London : Routledge, 2014. - 139p. ; 25cm
61:355/AV 11722

293. *Trauma and resilience among former child soldiers around the world* / Patricia K. Kerig, Cecilia Wainryb. - London : Routledge, 2014. - 237p. ; 25cm
61:355/AV 11718

294. *Structural balancing* / Kyle Wright. - New York : McGraw-hill, 2011. - 385p. ; 28cm
615.8/AV 11679

63 – NÔNG NGHIỆP. LÂM NGHIỆP. NGƯ NGHIỆP

295. *Nghiên cứu ứng dụng trồng rau công nghệ cao ở Học viện Hậu cần*. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 52tr. ; 29cm
Phục vụ hạn chế
635/T 23408

6T - VÔ TUYẾN ĐIỆN TỬ HỌC

296. *Dữ liệu lớn*: Cuộc cách mạng sẽ làm thay đổi cách chúng ta sống, làm việc và tư duy / Viktor Mayer-Schonberger, Kenneth Cukier; Vũ Duy Mẫn dịch. - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 343tr. ; 21cm

6T7/M 160038/M 160039

297. *Business driven technology* / Paige Baltzan. - 5th ed.. - New York : McGraw-hill, 2013. - 498p. ; 28cm

6T7/AV 11682

298. *Mobile situational awareness tool: unattended ground sensor-based remote surveillance system*. - New York : McGraw-hill, 2015. - p. ; cm

6T1.2/AV 11716

7 - NGHỆ THUẬT

299. *Đại cương lịch sử mỹ học Trung Quốc* / Diệp Lang; Nguyễn Quang Hà dịch. - H. : Thế giới, 2014. - 998tr. ; 24cm

7(N414)/V 14563/V 14564

300. *Khảo luận về Tuồng Quân phương tập khánh* / Nguyễn Tô Lan. - H. : Thế giới, 2014. - 135tr. ; 24cm

792.42/V 14583/V 14584

301. *Nghệ thuật Chămpa - Câu chuyện của những pho tượng cổ* / Ngô Văn Doanh. - H. : Thế giới, 2014. - 310tr. ; 29cm

73(V)/V 14617/V 14618

302. *A Kim Jong-IL production: the extraordinary true story of a kidnapped filmmaker, his star actress, and a young dictator's rise to power* / Paul Fischer. - New York : Flatiron Books, 2015. - 353p. ; 24cm

778(N412)(092)/AV 11689

8 – NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

8(V) – Văn học Việt Nam

303. *Lược khảo các vụ án văn chương ở Việt Nam thế kỷ X - XIX* / Phạm Văn Hưng. - H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015. - 235tr. ; 21cm

8(V)/76045/76046/M 160043/M 160044

801 – Lí luận văn học

304. *Vẻ đẹp ngôn ngữ, vẻ đẹp văn chương* / Lê Xuân Mậu - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 223tr. ; 20cm. - (Tiếng Việt giàu đẹp)

801.56/M 160023/M 160024

808 – Luyện cách nói. Nghệ thuật diễn thuyết

305. 21 bí mật của những nhà diễn thuyết tài ba nhất lịch sử / James C. Humes; Tuấn Nguyễn dịch. - 335tr. ; 20cm
808/M 160036/M 160037

9 - LỊCH SỬ

9(T) – Lịch sử thế giới

306. Các cuộc chiến tranh Vùng Vịnh (1980 - 2003) / Phùng Thị Hoan chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 404tr. ; 21cm
9(T)75/75959/75960

307. Hồ sơ những điệp viên siêu hạng của tình báo Việt Nam và thế giới: Những mật vụ khiến quân thù khiếp sợ / Phạm Hùng. - H. : Hồng Đức, 2014. - tr. ; 19cm
9(T)(092)+9(V)(092)+327.09/V 14616

308. Tướng quân và CEO: Bài học từ sự tương đồng đầy bất ngờ giữa các tướng quân cổ đại và CEO thời nay / Steve Forbes, John Prevas; Vũ Thanh Tùng dịch. - Tái bản có chỉnh sửa. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 327tr. ; 23cm
9(T)+335.1/M 160070/M 160071/V 14510/V 14511

309. The first South Pacific campaign: pacific fleet strategy (December 1941 - June 1942) / John B. Lundstrom. - Annapolis : Naval Institute Press, 2014. - 240p. ; 23cm
9(T)72+355.03/AV 11708

9(V) – Lịch sử Việt Nam

310. Bắc cung hoàng hậu Lê Ngọc Hân thời ở Huế / Nguyễn Đắc Xuân biên soạn. - Huế : Nxb. Thuận Hoá, 2014. - 219tr. ; 21cm. - (Góc nhìn sử Việt)
9(V)(092)/76011/76012/M 159932/M 159933/M 159934

311. Bảo Đại - Vị vua cuối cùng trong lịch sử phong kiến Việt Nam / Lý Nhân Phan Thứ Lang. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 351tr. ; 21cm
9(V)(092)/75993/75994/M 159873/M 159874

312. Các cuộc khởi nghĩa do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo (1930 - 1945) / Trần Nhu chủ biên. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 314tr. ; 21cm. - (70 năm Thành lập nước)
9(V)1/M 159833/M 159834/M 159835

313. Cách mạng tháng Tám qua tư liệu ảnh / Biên soạn: Đỗ Hoàng Linh, Nguyễn Văn Dương, Vũ Kim Yến. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 187tr. ; 27cm
9(V)2/V 14614/V 14615

314. Cao Bá Quát - Danh nhân truyện ký / Trúc Khê. - Tái bản trên bản in năm 1940. - H. : Hồng Đức, 2015. - 167tr. ; 21cm. - (Góc nhìn sử Việt)
9(V)(092)/M 159924/M 159925/M 159926/M 159927

315. Chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa - Sức mạnh từ tài liệu lưu trữ / Nguyễn Văn Kết chủ biên. - H. : Thông tin và truyền thông, 2015. - 415tr. ; 24cm

9(V)+902.98+341.15/V 14538/V 14539

316. Danh nhân phương Nam. - H. : Văn học, 2015. - 200tr. ; 21cm. - (40 năm Đại thắng mùa xuân 1975 -2015)

9(V)(092)/76003/76004/M 159900/M 159901/M 159902

317. Đại Nam liệt truyện / Đồ Mộng Khương dịch. - Tái bản lần thứ 3. - Huế : Nxb. Thuận Hoá, 2014. ; 24cm

T.1+ T.2 - 633tr.

9(V)133/M 160076/M 160077

T.3+ T.4 - 758tr.

9(V)133/M 160078/M 160079

318. Đi tìm dấu tích cung điện Đan Dương - Sơn Lăng của Hoàng đế Quang Trung / Nguyễn Đắc Xuân. - Tái bản lần thứ 1. - Huế : Nxb. Thuận Hoá, 2015. - 423tr. ; 24cm

9(V)/V 14585/V 14586

319. Hỏi - đáp về lịch sử cách mạng Việt Nam (1945 - 2015) / Nguyễn Sông Lam biên soạn. - H. : Thanh niên, 2015. - 207tr. ; 21cm - (70 năm thành lập nước)

9(V)2/75775/75776/M 159861/M 159862/M 159863

320. Lịch sử Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định kháng chiến (1945 - 1975) / Chủ biên: Trần Hải Phụng, Lưu Phương Thanh. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 778tr. ; 24cm

9(VT2)/V 14565/V 14566/M 160082/M 160083

321. Nguyễn Sinh Sắc - Cụ phó bảng xứ Nghệ, một nhân cách lớn / Trần Nhu. - H. : Văn học, 2015. - 239tr. ; 21cm

9(V)(092)/M 159895/M 159896/M 159897

322. Nguyễn Tri Phương / Phan Trần Chúc, Lê Quế. - Tái bản trên bản in năm 1956. - H. : Hồng Đức, 2015. - 171tr. ; 21cm. - (Góc nhìn sử Việt)

9(V)(092)+9(V)1/M 159928/M 159929/M 159930/M 159931

323. Nhà Nguyễn và những vấn đề lịch sử / Lê Nguyễn. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 295tr. ; 21cm

9(V)1/75925/75926/M 159886/M 159887

324. Những cội nguồn của cách mạng tháng Tám / Chủ biên: Đinh Xuân Lâm, Nguyễn Văn Khoan. - H. : Thanh niên, 2015. - 299tr. ; 24cm

9(V)2/75781/75782/M 159864/M 159865/M 159866

325. Những điều lạ thời Bắc thuộc / Trần Đình Ba. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 207tr. ; 21cm. - (Kê chuyện lịch sử Việt Nam)

9(V)1/75937/75938/M 159851/M 159852

326. Những điều lạ thời Lê sơ / Trần Đình Ba. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 251tr. ; 21cm. - (Kể chuyện lịch sử Việt Nam)

9(V)1/75941/75942/M 159849/M 159850

327. Những điều lạ thời Lê Trung Hưng / Trần Đình Ba. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 247tr. ; 21cm. - (Kể chuyện lịch sử Việt Nam)

9(V)1/75945/75946/M 159843/M 159844

328. Những điều lạ thời Lý / Trần Đình Ba. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 299tr. ; 21cm. - (Kể chuyện lịch sử Việt Nam)

9(V)1/75943/75944/M 159845/M 159846

329. Những điều lạ thời Ngô - Đinh tiền Lê / Trần Đình Ba. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 243tr. ; 21cm. - (Kể chuyện lịch sử Việt Nam)

9(V)1/75935/75936/M 159853/M 159854

330. Những điều lạ thời Trần / Trần Đình Ba. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 271tr. ; 21cm. - (Kể chuyện lịch sử Việt Nam)

9(V)1/75939/75940/M 159847/M 159848

331. Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Những mốc son lịch sử (1945 - 2015). - H. : Thanh niên, 2015. - 251tr. ; 21cm. - (70 năm thành lập nước)

9(V)2/75773/75774/M 159858/M 159859/M 159860

332. Trần Lệ Xuân - Thăng trầm quyền - tình / Lý Nhân. - Tái bản, có sửa chữa bổ sung. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 223tr. ; 21cm

9(VM)/75995/75996/M 159884/M 159885

333. Trịnh Nguyễn phân tranh chia cắt hai miền đất nước / Trần Ngọc Bình biên soạn. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 151tr. ; 21cm

9(V)1/75931/75932/M 159893/M 159894

334. Tư tưởng Việt Nam thời Trần / Trần Thuận. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 293tr. ; 24cm

9(V)1/M 160066/M 160067

335. Từ cách mạng tháng tám 1945 đến chiến dịch Hồ Chí Minh 1975 / Lương Thị Lan sưu tầm và biên soạn. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 199tr. ; 21cm. - (70 năm thành lập nước)

9(V)2/M 159836/M 159837/M 159838/M 159839/76130/76131

336. Việt Nam - Những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 371tr. ; 21cm

T.1 : Từ thế kỷ III Tr.CN đến nửa đầu thế kỷ X

9(V)+355(V)(09)/75975/75976/M 159676/M 159677/M 159678/M 159679

9(N...) – Lịch sử từng nước ngoài

337. Bàn về Trung Quốc / Kissinger Henry ; Nguyễn Quang Huy dịch. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 548tr. ; 24cm

9(N414)+327/V 14530/V 14531/M 160086/M 160087

338. Lịch sử Trung Đông 2000 năm trở lại đây / Bernard Lewis; Nguyễn Thọ Nhân dịch. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Tri thức, 2015. - 494tr. ; 24cm.

9(N47)+001(09)/M 160084/M 160085

339. Tìm hiểu người Nhật Bản - Để biết rõ những nhược điểm của ta / Trần Minh Tiết. - H. : Thế giới, 2015. - 183tr. ; 21cm

9(N413)/M 160061/M 160062

90 – Khảo cổ học

340. Người phương Nam. - H. : Văn học, 2015. - 182tr. ; 21cm. - (40 năm Đại thắng mùa xuân 1975 - 2015)

902.7(V)/76005/76006/M 159918/M 159919/M 159920

341. Văn bia Lê sơ: Tuyển tập. - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 634tr. ; 24cm

902.95/V 14625/V 14626

342. Văn tự Hán Nôm trên đồ gốm, sứ Việt Nam (Từ thế kỷ XV đến thế kỷ XIX): Sách chuyên khảo / Nguyễn Văn Chiến. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 283tr. ; 20cm

902.95/76105/76106

91 - ĐỊA LÍ - ĐẤT NƯỚC HỌC - ĐỊA CHÍ

343. Đất phương Nam. - H. : Văn học, 2015. - 203tr. ; 21cm. - (40 năm Đại thắng mùa xuân 1975-2015)

91(VT2)+9(VT2)/76001/76002/M 159903/M 159904/M 159905

344. Đến với Trường Sa = All for Truong Sa: Sách song ngữ / Chủ biên: Đoàn Bắc, Nguyễn Hồng Kỳ. - H. : Thông tin và truyền thông, 2015. - 148tr. ; 21cm

91(V)/76031/76032

345. Những điều cần biết về hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và khu vực thêm lục địa phía Nam (DK1). - H. : Thông tin và truyền thông, 2015. - 191tr. ; 21cm

91(V)+341.15/76013/76014

346. Sài Gòn 36 góc nhìn. - H. : Văn học, 2015. - 195tr. ; 21cm. - (40 năm Đại thắng mùa xuân 1975-2015)

91(VT2)+V25/75999/76000/M 159906/M 159907/M 159908

347. Việt Nam trong lòng bạn bè quốc tế / Nguyễn Sông Lam biên soạn. - H. : Thanh niên, 2015. - 231tr. ; 24cm. - (70 năm thành lập nước)

91(V)/75779/75780/M 159855/M 159856/M 159857

V - TÁC PHẨM VĂN HỌC

V1 – Tác phẩm văn học Việt Nam trước 1945

348. Cổ thi tác dịch: 2.500 bài thơ chữ Hán Việt Nam và Trung Quốc / *Thái Bá Tân dịch*. - H. : Lao động, 2014. - 936tr. ; 21cm

V 11+N(414)1=V/75921/75922

349. Giọt máu sau cùng: Tiểu thuyết lịch sử / *Phan Trần Chúc*. - Tái bản trên bản in năm 1943. - H. : Hồng Đức, 2015. - 131tr. ; 21cm. - (Góc nhìn sử Việt)

V13+9(V)(092)/M 159940/M 159941/M 159942

350. Hoàng Lê nhất thống chí: Toàn tập / *Ngô Gia Văn Phái; Ng.dịch: Nguyễn Đức Vân, Kiều Thu Hoạch*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 561tr. ; 21cm

V13+9(V)1/76047/76048/M 159959/M 159960

351. Kể làm người chịu / Hồ Biểu Chánh. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2015. - 236tr. ; 19cm

V13/M 159/MP 25595/MP 25596/M 159943/M 159944/M 159945

352. Lê triều Lý thị: Sự tích Lý Công Uẩn / *Phạm Minh Kiên*. - Tái bản trên bản in năm 1956. - H. : Hồng Đức, 2015. - 455tr. ; 21cm

V13+9(V)(092)/76007/76008/M 159938/M 159939

353. Việt Nam anh kiệt: Tiểu thuyết lịch sử / *Phạm Minh Kiên*. - Tái bản trên bản in năm 1952. - H. : Hồng Đức, 2015. - 239tr. ; 21cm

V13/76009/76010/M 159936/M 159937

V2 – Tác phẩm văn học Việt Nam sau 1945

354. Bệnh xá trung đoàn: Tiểu thuyết / *Phạm Minh Hà*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 179tr. ; 19cm

V23/M 159758/M 159759/M 159760

355. Biệt cánh chim trời: Tiểu thuyết / *Cao Duy Sơn*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 283tr. ; 19cm

V23/M 159755/M 159756/M 159757/MP 25749/MP 25750

356. Chiến tranh Mỹ Hâu: Tiểu thuyết / *Phạm Văn Điển*. - H. : Văn học, 2015. - 119tr. ; 19cm

V23/M 159981/M 159982/M 159983

357. Chim sắt bay qua vùng bão: Truyện / *Võ Thu Hương*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 206tr. ; 19cm

V23/M 159752/M 159753/M 159754/MP 25747/MP 25748

358. Con đường sắt vô hình: Tiểu thuyết / Lưu Trùng Dương. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 190tr. ; 19cm

V23/LC 13148/LC 13149

359. Dấu chân chiến sĩ giải phóng quân: Hồi ức / Phạm Trùng Dương. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 193tr. ; 21cm

V24/M 159725/M 159726/M 159727

360. Giá quay ngược được chiều năm tháng: Truyện ngắn / Dương Thùy, Phương Nhung. - H. : Văn học, 2014. - 256tr. ; 19cm

V23/M 159/MP 25669/MP 25670/M 159994/M 159995/M 159996

361. Gió cuối chiều: Tập truyện ngắn / Đoàn Ngọc Minh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 152tr. ; 19cm

V23/LC 13146/LC 13147

362. Hoa đẹp miền Đông: Những bài viết về truyền thống và gương người tốt việc tốt / Nguyễn Văn Bạch. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 486tr. ; 21cm

V24/76125

363. Hồn thơ kỷ niệm: Thơ / Phạm Phúc Toại. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 226tr. ; 21cm

V21/LC 13152/LC 13153

364. Huy Phương tuyển tập. - H. : Văn học, 2014. - 863tr. ; 21cm

V2/75923/75924

365. Khoảng cách: Tiểu thuyết / Vũ Xuân Độ. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 256tr. ; 19cm

V23/LC 13144/LC 13145

366. Ký ức Lữ đoàn Tắt Thẳng: Lữ đoàn 45 Pháo binh 22-8-1945 - 22-8-2015. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 247tr. ; 21cm

V24+355(V)723/LC 13150/LC 13151

367. Ký ức sư đoàn. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 495tr. ; 21cm

T.4

V24+355(V)(09)/LC 12967/LC 12968/75861/75862/M 159683/M 159684/M 159685

368. Liệt sĩ Chu Trí Tấn / Đỗ Sâm. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 154tr. ; 21cm

V24/76033/76034/M 160005/M 160006/M 160007

369. Mạch nguồn chảy mãi: Tập văn, kỷ niệm sâu sắc; thơ và nhạc 70 năm thành lập Trường Sĩ quan Lục quân 1. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 379tr. ; 21cm

V2/75951/75952/M 159661/M 159662/M 159663

370. Mở đường ra biển: Tiểu thuyết / Vũ Hoàng Lâm. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 168tr. ; 19cm

V23/M 159767/M 159768/M 159769

371. Người ba lần mưu sát Ngô Đình Diệm: Truyện ký / *Nông Huyền Sơn*. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 215tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)22/M 159878/M 159879

372. Nguyễn Văn Từ - Một đời theo cách mạng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 247tr. ; 21cm

V2+8(V)+9(V)(092)/LC 13019/LC 13020/75987/75988/M 159664/M 159665/M 159666

373. Nhật ký nữ nhà báo chiến trường / Lê Thu. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 302tr. ; 21cm. - (40 năm Giải phóng miền Nam)

V24/75983/75984/M 159670/M 159671/M 159672

374. Những bông hồng thép: Bút ký / *Nguyễn Sỹ Long*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - tr. ; 21cm

V24/LC 13181/LC 13182

375. Những tấm gương bình dị mà cao quý trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh năm 2013. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 252tr. ; 24cm

V24+3KV4/M 160111/M 160112/M 160113

376. Sáng mãi phẩm chất bộ đội Cụ Hồ: Điển hình tiến tiến phong trào thi đua quyết thắng toàn quân giai đoạn 2010 - 2015. - H. : Quân đội nhân dân, 2015.; 21cm.. - (Tủ sách phòng Hồ Chí Minh)

T.15 - 339tr.

V24/LC 13163/LC 13164

T.16 - 335tr.

V24/LC 13165/LC 13166

377. Quân khu Nam Đông: Truyện / *Bình Ca*. - Tái bản lần thứ 2. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 435tr. ; 20cm

V23/M 159921/M 159922/M 159923

378. Tiếng hát trong hang đá: Thơ / *Nguyễn Thị Băng Tâm*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 85tr. ; 19cm

V21/M 159770/M 159771/M 159772/MP 25756/MP 25757

379. Tìm nhau giữa Sài Gòn: Tản văn / *Tùng Leo*. - Tái bản lần 2. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 188tr. ; 21cm

V25/MP 25565/MP 25566

380. Trên đỉnh La Pán Tẩn: Bút ký / *Nông Quang Khiêm*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 159tr. ; 21cm

V24/LC 13175/LC 13176

381. Trung tâm phục hồi cảm xúc hậu thất tình / Hạ Chi. - Tái bản lần 1. - H. : Văn học, 2015. - 214tr. ; 20cm

V25/M 159989/M 159990/M 159991

382. Trường cấp II Phạm Hồng Thái - Một thời để nhớ. - Tái bản có bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 377tr. ; 21cm

V2/M 159791/M 159792/M 159793

383. Từ xóm liều đến thảo nguyên xanh tươi: Tuyển tập phóng sự / Nguyễn Hữu Phùng Nguyên. - H. : Văn học, 2015. - 311tr. ; 21cm

V24/M 159951/M 159952

384. Từng hạt nước giọt xuống: Tập truyện ngắn / Lý A Kiều. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 155tr. ; 19cm

V23/LC 13173/LC 13174

385. Tướng râu kẽm: Tiểu thuyết / Hàn Thế Dũng. - Tái bản. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 383tr. ; 21cm

V23/75927/75928/M 159880/M 159881

386. Vết đê trong đêm trắng: Truyện và ký / Lê Thị Bích Hồng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 210tr. ; 19cm

V24+V23/M 159749/M 159750/M 159751

387. Việt Nam sau 1975 - Đôi điều cảm nhận / Phạm Khắc Lãm. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 237tr. ; 20cm

V24/76132/76133/M 160054

388. Xuôi nhớ ngược thương / Lạc Hi. - H. : Văn học, 2014. - 206tr. ; 20cm

V25/M 159986/M 159987/M 159988

VT – Các tuyển tập văn học Việt Nam

389. Thơ văn Nguyễn Bình Khiêm: Tổng tập. - H. : Văn học, 2014. - 1647tr. ; 21cm

VT/75919/75920

Đ – SÁCH THIẾU NHI

390. Cô bé gọt bút chì và chú vẹt cúc cu: Truyện dài thiếu nhi / Khánh Liên. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 93tr. ; 18cm

ĐV13/M 159/MP 25673/MP 25674

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

1. Tướng râu kẽm/ Hàn thê Dũng. – H.: Công an nhân dân, 2015.- 383tr. 21cm.

V23/75927

Tướng Nguyễn Cao Kỳ là một gương mặt nổi trội trên chính trường miền Nam Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975 với vai trò Chủ tịch Ủy ban Hành pháp Trung ương (Thủ tướng), Phó Tổng thống Việt Nam Cộng hòa và Tư lệnh Không lực Việt Nam Cộng Hòa.

Nguyễn Cao Kỳ sinh ngày 8 tháng 9 năm 1930 tại thị xã Sơn Tây. Là con thứ ba và con trai độc nhất của ông Nguyễn Cao Hiếu, là nhà giáo. Ông học ở Sơn Tây hết lớp 4 thì được cho về Hà Nội vào học trường Bưởi (hay trường Trung học Bảo hộ - Lycée du Protectorat – nay là trường Trung học phổ thông Chu Văn An).

Nguyễn Cao Kỳ tham gia Quân đội Quốc gia Việt Nam năm 1952 và được đưa vào huấn luyện tại Trường Sĩ quan trừ bị khóa I ở Nam Định. Sau đó được chọn đi đào tạo tại trường Không quân Ma-ra-kéch tại Maroc.

Sau Hiệp định Genève, ông ở lại tham gia Quân lực Việt Nam Cộng hòa, trở thành một trong những phi công và sĩ quan chỉ huy đầu tiên của Không lực Việt Nam Cộng hòa.

Trong cuộc đảo chính năm 1963 lật đổ chính phủ Ngô Đình Diệm, ông đứng về lực lượng đảo chính, nắm quyền chỉ huy không quân. Vai trò của Nguyễn Cao Kỳ bắt đầu nổi bật khi mang hàm Thiếu tướng và là Ủy viên của Hội đồng Quân nhân Cách mạng. Khi Hội đồng Quân lực thành lập thì vị trí của tướng Nguyễn Cao Kỳ càng được củng cố. Sau sự thất thế nhanh chóng của Dương Văn Minh và Trần Thiện Khiêm và chính phủ ba tháng của Phan Huy Quát, Nguyễn Cao Kỳ qua dàn xếp của Hội đồng Quân lực trở thành Thủ tướng, trên pháp lý là Chủ tịch Ủy ban Hành pháp Trung ương. Chính Nguyễn Cao Kỳ là người ra quyết định cứng rắn, đàn áp cuộc đấu tranh của Phật giáo và mưu toan ly khai của tướng Nguyễn Chánh Thi ở miền Trung năm 1965.

Năm 1967, Nguyễn Cao Kỳ cùng tướng Nguyễn Văn Thiệu ứng cử và đắc cử Phó Tổng thống Việt Nam Cộng hòa nhiệm kỳ 1967-1971. Từ năm 1968 trở đi là giai đoạn Nguyễn Cao Kỳ bị gạt ảnh hưởng ra khỏi các vị trí quan trọng trong chính quyền, các tùy tùng thuộc nhóm của ông bị loại, chuyển sang vị thế đối lập với nhóm Nguyễn Văn Thiệu. Rút lui khỏi vòng bầu cử Tổng thống năm 1971 với những tố cáo công khai rằng đó là một trò hề chính trị, Nguyễn Cao Kỳ càng ngày càng xây dựng hình ảnh bản thân như là một trong những nhân vật bất đồng chính kiến gay gắt đối với phe cầm quyền Nguyễn Văn Thiệu.

Tiểu thuyết **“Tướng râu kẽm”** của tác giả Hàn Thê Dũng đã vẽ lên chân dung con người Nguyễn Cao Kỳ từ thời trẻ tuổi cho đến khi trở thành một tướng không quân, một chính khách tại miền Nam Việt Nam. Tác giả không đi sâu vào phân tích con người chính trị Nguyễn Cao Kỳ mà tập trung khắc họa tính cách, con người Nguyễn Cao Kỳ thông qua một số sự kiện tại chính trường miền Nam Việt Nam trước năm 1975. Không chỉ vẽ chân dung một nhân vật điển hình của chế độ Việt Nam Cộng hòa, cuốn sách đồng thời phản ánh bộ mặt của một số tướng tá thời điểm đó, cũng như những vấn nạn của xã hội miền Nam Việt Nam, dẫn đến kết cục mùa Xuân năm 1975 là điều hiển nhiên.

Là tác phẩm tiểu thuyết đã hư cấu dựa trên sự thật chính trường miền Nam Việt Nam với nhân vật chính là tướng không quân Nguyễn Cao Kỳ, nhà xuất bản Công an nhân dân xin trân trọng giới thiệu tới đông đảo bạn đọc cuốn tiểu thuyết **Tướng râu kẽm** của nhà văn Hàn Thái Dũng. Hy vọng độc giả có cái nhìn nhiều chiều về nhân vật đã đi vào lịch sử.

2. Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC)/ Nguyễn Hồng Sơn, Nguyễn Anh Thu. – H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015.- 256tr.; 24cm.

33(T)02/V14536

Sau hơn 40 thành lập, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã thể hiện là một tổ chức liên kết khu vực thành công, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong khu vực và quốc tế. Quyết tâm xây dựng Cộng đồng ASEAN vào năm 2015, gồm ba trụ cột chính là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Văn hóa - Xã hội và Cộng đồng Kinh tế thể hiện bước tiến mới trong quá trình hợp tác của các nước ASEAN.

Tuy nhiên trong bối cảnh đầy biến động của thế giới những năm gần đây, các hình thức hội nhập trên thế giới cũng như ACE không chỉ phải đương đầu với nhiều khó khăn thử thách hơn, mà còn thậm chí phải xem xét điều chỉnh cả về mục tiêu, nội dung, lộ trình, đặc biệt là mô hình và thể chế hoạt động.

Trong bối cảnh như vậy, cuốn sách **Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC): bối cảnh và kinh nghiệm quốc tế** do PGS.TS. Nguyễn Hồng Sơn và TS. Nguyễn Anh Thu đồng chủ biên đã cung cấp những kinh nghiệm quốc tế cho quá trình hiện thực hóa AEC cũng như nhận diện rõ bối cảnh quốc tế mới và những thách thức đặt ra đối với AEC. Cuốn sách được thực hiện trong khuôn khổ đề tài “Cộng đồng Kinh tế ASEAN trong bối cảnh mới của thế giới và sự tham gia của Việt Nam”, mã số KX.01.11/11-15 thuộc Chương trình “Nghiên cứu khoa học phát triển kinh tế và quản lý kinh tế ở Việt Nam đến năm 2020 (KX.01/11-15).

Nội dung cuốn sách gồm ba phần:

Phần thứ nhất: “Thực tiễn hội nhập kinh tế khu vực trên thế giới” sẽ cung cấp một số xu hướng hội nhập kinh tế khu vực và các kinh nghiệm hội nhập của một số khu vực trên thế giới hiện nay. Kinh nghiệm của EU, NAFTA, MERCOSUR và châu Phi được phân tích trong phần này nhằm cung cấp một bức tranh tương đối tổng thể về các tiến trình hội nhập ở các khu vực và ở các cấp độ khác nhau, từ cấp độ hội nhập tương đối lỏng lẻo như một số tiến trình hội nhập ở châu Phi tới mức độ hội nhập rất sâu như EU.

Phần thứ hai: “Hội nhập AEC và kinh nghiệm của một số nước ASEAN” sẽ mô tả tiến trình hội nhập cụ thể trong AEC và kinh nghiệm của một số nước ASEAN điển hình hướng tới AEC. Phần này đi sâu vào phân tích việc thực hiện AEC theo các trụ cột, đánh giá các kết quả đã đạt được, các công việc ưu tiên cần thực hiện hướng tới AEC 2015. Phần này cũng cung cấp một số kinh nghiệm tham gia AEC của Philippines và Thái Lan trong lĩnh vực hội nhập tài chính và logistics.

Phần thứ ba “AEC và bối cảnh quốc tế mới” sẽ cung cấp bức tranh tổng thể về các bối cảnh trên thế giới hiện nay, đặc biệt là những khó khăn, thách thức cũng như những tác động của các bối cảnh này tới AEC và một số vấn đề đặt ra. Bên cạnh đó, phần này cũng đi sâu vào một số bối cảnh trên thế giới tác động mạnh mẽ tới AEC như chủ nghĩa song phương và đa phương trên thế giới, sự nở rộ của các Hiệp định thương mại tự do khu vực châu Á và các tiến trình hội nhập hiện nay trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Các vấn đề được trình bày trong cuốn sách là những vấn đề mới và đang được quan tâm trong bối cảnh AEC được hình thành vào cuối năm 2015. Để có thể vượt qua các thách thức, ASEAN cần tiếp tục khẳng định ý chí chính trị của mình trong việc hình thành một cộng đồng kinh tế Đông Nam Á thống nhất, cùng nhau phát triển.

3. Tình báo điện tử không gian/Phạm Bình.- H.: Công an nhân dân, 2015.- 558tr.; 23cm.

327.09/V 14597

Tình báo là một trong những nghề cổ xưa nhất trong lịch sử loài người. Hoạt động tình báo xuất hiện cùng với sự ra đời của nhà nước. Tình báo sớm được thừa nhận như là một công cụ không thể thiếu trong thuật lãnh đạo đất nước, trong ngoại giao hay chiến tranh. Từ xa xưa, hoạt động tình báo đã có mục đích thu thập những bí mật về quân sự, kinh tế, chính trị, vấn đề nội bộ và các bí quyết trong sản xuất kinh doanh của các đối thủ. Hoạt động tìm kiếm, thu thập các tin tức về kinh tế, chính trị, nội bộ một cách bí mật nhờ bí quyết công nghệ chính là khởi thủy của hoạt động tình báo.

Ngày nay, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, giữa các quốc gia với nhau dù thể chế chính trị có khác nhau, hầu như không còn bất kỳ rào cản ngăn cách nào thì hoạt động tình báo ngày càng gia tăng và phát triển. Để chấp nhận và thi hành chính sách liên quan đến nước ngoài, kế hoạch chiến lược quân sự và tổ chức lực lượng vũ trang, kiểm soát ngoại giao, thương lượng những thỏa thuận kiểm soát vũ khí hay tham gia những hoạt động của tổ chức quốc tế... các quốc gia đòi hỏi phải có một lượng thông tin khổng lồ. Trong chiến tranh thế hệ mới, hoạt động tình báo điện tử không gian chiếm một vai trò đặc biệt quan trọng, bao gồm tất cả các không gian: vũ trụ, trên không, trên bộ và trên biển. Nó còn thâm nhập vào các hệ thống phần mềm máy tính, mạng các hệ thống tổng đài vô tuyến viễn thông, các hệ thống chỉ huy quân đội và điều khiển vũ khí, mạng điện, năng lượng, mạng lưới vận tải, các phương tiện truyền thông đại chúng, các kênh hoạt động tài chính...

Cuốn sách **Tình báo điện tử không gian** do tác giả Phạm Bình (tức Phạm Ngọc Lăng) dày công sưu tầm, biên soạn từ nhiều nguồn khác nhau như các tài liệu nước ngoài, một số cuốn sách của các nhà xuất bản trong nước, Bảo tàng lịch sử quốc gia, một số bài đăng trên báo Công an nhân dân, An ninh thế giới, Sài Gòn giải phóng, Tuổi trẻ, Đời sống pháp luật..., một số bài đăng trên các trang mạng chính thống của nước ngoài và trong nước như washingtonpost, theguardian, spiegel, vnexpress, vietnamnet... và một số tài liệu nghiệp vụ khác. Cuốn sách bao gồm 5 chương: Chương I: Tình báo điện tử truyền thống; Chương II: Tình báo vô tuyến điện tử; Chương III: Tình báo mạng; Chương IV: Tình báo điện tử không gian; Chương V: Mật mã trong hoạt động tình báo

Cuốn sách là nguồn tài liệu tham khảo hết sức quý báu, trang bị cho độc giả, nhất là Cán bộ chiến sĩ trong lực lượng vũ trang kiến thức quan trọng, cơ bản về hoạt động tình báo, nhất là tình báo điện tử không gian trong thế hệ mới, phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, nhất là tội phạm mạng... góp phần nâng cao nhận thức, đấu tranh với các thế lực thù địch âm mưu sử dụng chiến lược “diễn biến hòa bình”, gây bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” hòng làm thay đổi chế độ chính trị - xã hội ở nước ta.

4. Nhân loại cần một thế giới không có chiến tranh không còn đói nghèo: Thông điệp tại Đại hội đồng Liên Hợp quốc.- H.: Thế giới, 2014.- 434tr.; 21cm.

3K5/76140

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Chính phủ, cùng với sự đồng tâm hiệp lực của cả hệ thống chính trị, năm 2013 đất nước ta đã từng bước vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được những kết quả quan trọng. Trong thành tích chung đó có đóng góp rất quan trọng của công tác đối ngoại Việt Nam.

Hòa cùng thành công chung của các chuyến thăm, làm việc quốc tế của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các sự kiện hoạt động đối ngoại của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thu hút mạnh mẽ sự quan tâm của chính giới quốc tế, giới truyền thông và dư luận xã hội cả trong, ngoài nước.

Tham dự và phát biểu tại Đối thoại Shangri-La (Singapore), một diễn đàn lớn của khu vực châu Á - Thái Bình Dương hồi tháng 5 năm 2013, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nói về “xây dựng lòng tin chiến lược”. Khái niệm mang quan điểm đối ngoại Việt Nam này lần đầu tiên được nêu lên tại diễn đàn quốc tế, ngay lập tức đã được quốc tế hóa trở thành yêu cầu và nguyên tắc ứng xử trong quan hệ giữa các quốc gia. Không những thế, khái niệm đó còn đi vào cuộc đời thường nhật như một phương châm sống giữa người với người mà thiếu nó tất cả dường như sẽ trở nên chông chênh, đổ vỡ.

Nếu như Đối thoại Shangri-La thể hiện sự thuyết phục của quan điểm, đường lối đối ngoại của Việt Nam, trong đó điểm nhấn là an ninh, quốc phòng, tại diễn đàn lớn mang tầm vóc khu vực, thì vào những ngày cuối tháng 9 năm 2013, với sự kiện Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thăm chính thức Cộng hòa Pháp, quan điểm, đường lối đối ngoại nhất quán của Việt Nam lần này, tỏa sáng tại trung tâm của châu Âu... Dư âm của những hoạt động đối ngoại của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Paris đã tạo nên sự cảm phục trong lòng bạn bè quốc tế với hình ảnh sâu lắng về một đất nước giàu lòng nhân ái, luôn biết vượt lên quá khứ đau thương và những khác biệt để trở thành đối tác tin cậy của bạn bè quốc tế vì hòa bình, hợp tác, cùng nhau phát triển.

Ngay sau khi kết thúc thăm chính thức Cộng hòa Pháp, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã đến New York, Hoa Kỳ tham dự và có bài phát biểu hết sức ấn tượng tại Phiên thảo luận cấp cao của Đại hội đồng Liên Hợp quốc khóa 68 với sự có mặt của các nhà lãnh đạo các quốc gia trên toàn thế giới. Bài phát biểu của Thủ tướng với tiêu đề “Nhân loại cần một thế giới không có chiến tranh, không còn đói nghèo” đã thực sự chinh phục mọi người khi đưa ra quan điểm có tình, có lý kêu gọi các quốc gia tôn trọng công lý của sự phát triển, trong đó mọi quốc gia đều có quyền phát triển, lựa chọn con đường phát triển, mọi quốc gia đều có thể có những đóng góp và nhận được sự ủng hộ thích đáng từ những quốc gia khác, đặc biệt là từ các quốc gia phát triển, các tổ chức quốc tế.

Để đáp ứng nguyện vọng của bạn đọc, cuốn **“Nhân loại cần một thế giới không có chiến tranh, không còn đói nghèo: Thông điệp tại Đại hội đồng Liên Hợp quốc”** được xuất bản, giới thiệu các sự kiện hoạt động của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại chuyến thăm chính thức Cộng hòa Pháp, tại Diễn đàn của Đại hội đồng Liên Hợp quốc diễn ra vào cuối tháng 9 năm 2013, cùng với các bài bình luận, phân tích, đánh giá của các học giả, nhà nghiên cứu nổi tiếng và các nhà báo trong nước và quốc tế xung quanh các sự kiện này.

Cuốn sách đem đến cho bạn đọc chuỗi nối tiếp các thông điệp và quan điểm, mà thông điệp sau có độ vươn cao, sức vang xa hơn thông điệp trước thể hiện đường lối đối ngoại độc lập tự chủ và hội nhập quốc tế của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta; một lần nữa khẳng định với thế giới, Việt Nam là thành viên tích cực, năng động, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, luôn khát vọng hòa bình, thịnh vượng, bình đẳng cho nhân loại tiến bộ.

5. Obama và sự trỗi dậy của Trung Quốc: Bên trong chiến lược châu Á của Mỹ: Sách tham khảo/Jeffrey A. Bader; Biên dịch và hiệu đính: Trọng Minh, Kim Thoa, Minh Thu.- Chính trị Quốc gia – Sự thật, 2015.- 331.;19cm.

327/76099

Stapleton Roy, nguyên Đại sứ Mỹ tại Trung Quốc, Ấn Độ và Xingapo đánh giá: “Cuốn sách, hay viên ngọc quý này, là sản phẩm của một cố vấn chính sách đối ngoại kỳ cựu được tôn kính đặc biệt, bao gồm rất nhiều phân tích về cách thức xây dựng và thực thi chính sách. Nó thực sự hữu ích cho tất cả các sinh viên ngoại giao”. Stephan Haggard, Viện Peterson nói rằng: “Chỉ cần bạn có mối quan tâm rất nhỏ đến chính sách châu Á của Mỹ, bạn nên mua cuốn sách này. Bader...đã cho bạn một đánh giá chính xác, trung thực và ngắn gọn về chính sách Trung Quốc của chính quyền Obama. Cùng với nhiều nhận định khác, cuốn

sách chứng minh rằng sự chuyển hướng trọng tâm chính sách của Mỹ sang khu vực châu Á là một thực tế không thể phủ nhận”.

Mỗi người có một cách đánh giá và nhận xét với những góc nhìn, cách diễn đạt riêng, nhưng tất cả đều là những lời khen ngợi dành cho cuốn sách **Obama và sự trỗi dậy của Trung Quốc** của tác giả của tác giả Jeffrey A. Bader, một cố vấn ngoại giao kỳ cựu của Bộ Ngoại giao Mỹ và nguyên là Giám đốc cao cấp của Hội đồng An ninh quốc gia Mỹ dưới chính quyền Obama, do Viện Brookings xuất bản.

Cuốn sách này bản chất là một cuốn hồi ký, là những phân tích, bình luận các sự kiện của tác giả về những điều ông đã thấy, đã làm và đã nghĩ trong suốt thời gian làm việc dưới quyền tổng thống Obama, cụ thể là chính sách của chính quyền Obama với Trung Quốc và một số nước khu vực châu Á. Đồng thời, đôi lúc xen kẽ vào đó là những hồi tưởng và nhận xét của ông về con người Tổng thống Obama.

Trong thập niên qua, sự trỗi dậy của Trung Quốc là thách thức địa - chính trị quan trọng đối với châu Á, đồng thời cũng được coi là mối đe dọa đối Mỹ. Do đó, ngay từ những ngày đầu nhậm chức chính quyền Obama đã có sự điều chỉnh chính sách đối ngoại với ý thức về tầm quan trọng phải duy trì một môi quan hệ ổn định và hiệu quả với Trung Quốc.

Nội dung cuốn sách tập trung trình bày những nỗ lực trong chính sách đối ngoại của chính quyền Obama nhằm phát triển quan hệ với Trung Quốc, trong khi vẫn duy trì quan hệ tốt đẹp với các đối tác - đồng minh chủ chốt truyền thống ở châu Á như Nhật Bản và Hàn Quốc; đồng thời cũng tập trung nhiều hơn vào Đông Nam Á - ASEAN.

Với 13 chương, cuốn sách sẽ là tài liệu tham khảo cho các nhà hoạch định chính sách và các bạn đọc quan tâm tới vấn đề chính trị. Được viết dưới dạng như một hồi ký nên chắc chắn cuốn sách sẽ không quá khô khan, “khó nuốt” như những cuốn sách viết về chính trị khác mà ngược lại rất dễ đọc, dễ hiểu. Đặc biệt là những thông tin và đánh giá về quan hệ giữa một số nước lớn với nhau, giữa các nước lớn với các nước Đông Nam Á, cũng như những đối sách mới quan hệ Mỹ - Trung Quốc và một số nước châu Á sẽ là những thông tin hữu ích, mang lại cho người đọc những hiểu biết cần có về tình hình các nước.